

PHẦN HỌC SINH

HIỆN HỌC-TẬP

BỒN-PHẬN

CÔNG-DÂN

LỚP BA



SÁCH CÔNG-DẪN GIÁO-DỤC
BỘ QUỐC-GIA GIÁO-DỤC XUẤT-BẢN
1962

HIỀN HỌC-TẬP BỒN-PHẬN CÔNG-DÂN

SƠ-LƯỢC

VINH, TUYẾT, HIỀN là ba anh em ruột, lớn lên trong một gia-đình tư-chức nề-nếp cư-ngụ tại một căn nhà mua góp của Gia-cư Liêm-giá-cuộc. VINH, 21 tuổi, có bằng tú-tài, đang dạy học tại một trung-học tư-thực. TUYẾT, 12 tuổi, học lớp Nhứt. HIỀN, 10 tuổi, học lớp Ba.

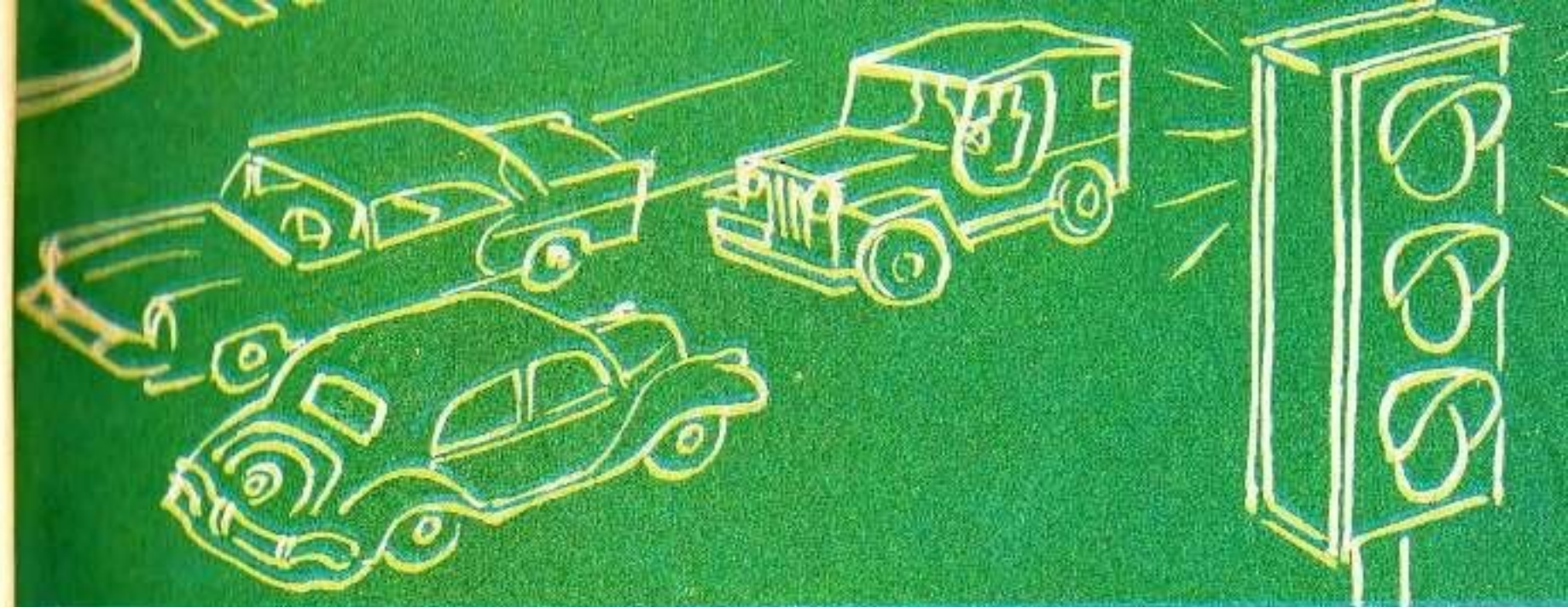
Ba anh em rất hòa-thuận và thương-yêu nhau. VINH lúc nào cũng sẵn-sàng giúp-đỡ và dạy-dỗ các em. Ngoài giờ dạy học, người anh cả gương-mẫu ấy thường đưa hai em đi đây đó, khi dạo phố, lúc xem hát, khi vào công-sở, lúc ra ga xe lửa v. v. . .

Sau mấy ngày về quê ăn Tết, VINH, TUYẾT, HIỀN sung-sướng trở lại Đô-thành. Kề VINH được lệnh gọi thi-hành quân-dịch. Cả nhà vui-vẻ tiễn VINH lên đường làm bồn-phận công-dân.

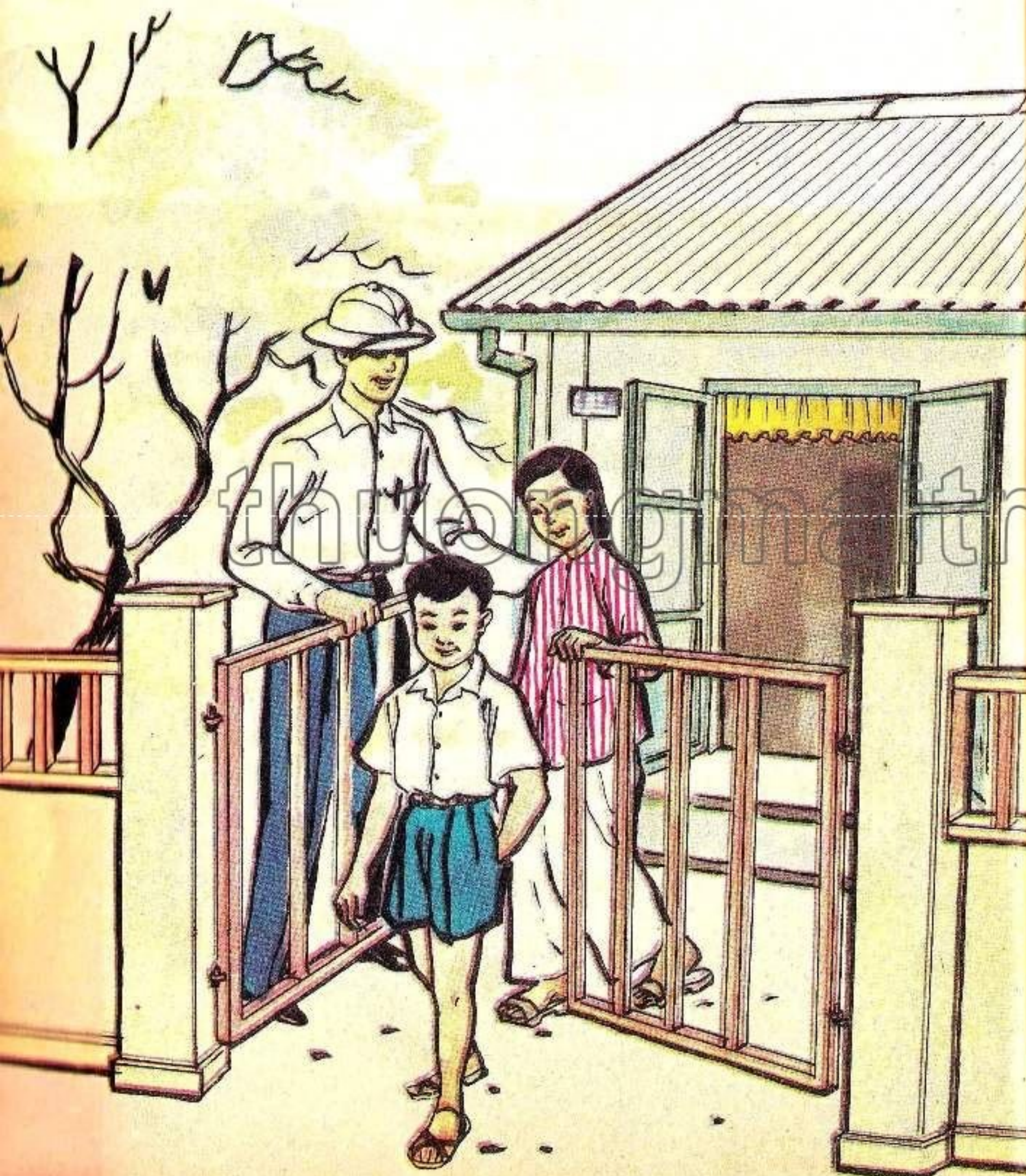
Còn TUYẾT và HIỀN, nhờ sự hướng-dẫn chu-đáo của anh phối-hợp với sự giáo-dục đúng mức của nhà trường, càng ngày càng lịch-thiệp và hiếu bồn-phận công-dân.



CHƯƠNG I



NGOÀI ĐƯỜNG



Chương I

BÀI 1 : CHIẾC ÁO BÀ-BA LÀNH.

Hôm nay rảnh, Vinh hỏi :

« Tuyết, Hiền muốn đi chơi không ? »

Tuyết, Hiền reo mừng : « Dạ, đi liền phải không anh ? »

Vinh ngăn lại : « Khoan, để anh xem. Kìa, Áo Tuyết rách ở cùi chỏ. (1) Mặt Hiền lem-luộc. Tuyết vào thay áo và Hiền rửa mặt đi đã. »

Tuyết thay áo xong. Tuyết khoe với anh :

« Áo bà-ba em lành, sạch. Anh coi được không ? »

Vinh xoa đầu em và khen : « Em ngoan lắm.

Nhờ cái áo bà-ba lành, Tuyết trông xinh lên.

Khi ra đường, các em nhớ ăn-mặc tử-tề.

Quần áo phải sạch-sẽ, thẳng-thớm (2) và lành-lặn .

Thôi, bây giờ chúng ta đi, kéo trưa. »

Cả ba vui-vẻ hướng về bên ô-tô-búyt.

Khi ra đường, em ăn mặc lành-lặn, sạch-sẽ.

(1) Khuỷu tay.

(2) Thẳng nếp.

Chương I

BÀI 2 : TRÊN Ô - TÔ - BUÝT.

Vinh, Tuyết, Hiền chờ tại trạm ô-tô-buýt.
 Chờ lát, xe đến ngừng tại trạm.
 Xe chở đầy hành-khách.
 Kê lên người xuống nhộn-nhip.
 Tuyết và Hiền giục anh lên xe.
 Vinh bảo : « Chúng ta chờ lên vội.
 Hãy nhường người già cả yếu-đuôi lên trước. »
 Hiền đáp : « Nếu vậy thì lỡ chuyến xe này sặc ! »
 Tuyết lại thêm : « Xe rở máy kia ! »
 Vinh nghiêm nét mặt : « Chen-lăn lên xe nguy-
 hiem lắm !
 Xe vẫn chờ chúng ta.
 Chúng ta không cần chen-lăn cũng lên xe được. »

Khi lên xe, em không chen-lấn.





Chương I

BÀI 3 : XIN CẢM-ƠN ÔNG !

Vinh, Tuyết, Hiền lên ô-tô-buýt.

Chỗ ngồi đều bị choán hết.

Thầy Hiền còn nhỏ, một thanh-niên đứng dậy.

Anh bảo Hiền : « Em dền đây ngồi.

Đừng đứng, xe chạy giựt té đa ! »

Hiền bước lại ngồi.

Vinh liền cúi xuống nói nhỏ với em

« Em cảm-ơn anh đi !

Nhờ anh, em mới có chỗ ngồi. »

Hiền lễ-phép đứng dậy, cúi đầu, thưa :

« Em xin cảm-ơn anh. »

Em nói cảm-ơn khi ai giúp em việc gì.



BÀI 4 : GIỎ TRẦU CỦA BÀ LÃO.

Ô-tô-buýt tới trạm, ngừng lại.
 Kê lên người xuống chen-chúc lẫn nhau.
 Một bà lão lụm-khụm, tay xách giỏ trầu.
 Bà loay-hoay mãi mà chưa lên xe được.
 Hiền đang ngồi trên xe.
 Thoạt trông thấy bà, Hiền đi đèn và lễ-phép :



« Thừa bà, để con xách giỏ trầu giúp bà. »

Bà lão ngược nhìn, mỉm (1) cười.

Rồi bà đưa giỏ trầu cho Hiền.

Bà nương (2) tay vịn lên xe.

Bà vuốt má Hiền và dịu-dàng :

« Con giỏi quá, bà cảm-ơn con. »

Hiền cung-kính trao trả giỏ trầu cho bà lão.

Hiền về chỗ ngồi, lòng sung-sướng.

Em giúp-dỡ người già cả.

(1) mỉm

(2) bám

Chương I

BÀI 5 : XIN MỜI BÀ NGỒI !

Bà lão dớn-dác (1) tìm chỗ ngồi,
Không một ai để ý đến bà.
Hiền lật-đật đứng dậy :

(1) nhón-nhác



« Thưa bà, có chỗ đây,
Xin mời bà ngồi, con đứng được. »
Bà ngồi xuống, kéo Hiền vào lòng và âu-yêm :
« Con tên gì ? Nhà con ở đâu ? »
— « Thưa bà, con tên Hiền.
Con ở trong cư-xá Trần-Quốc-Toản. »
Tuyệt khen : « Em ngoan lắm ! »
Vinh tiếp : « Em thật đáng khen !
Em biết giúp-đỡ người già yếu. »

Trên xe, em nhường chỗ cho người già yếu.

Chương I

BÀI 6 : ĐÈN XANH, ĐÈN ĐỎ.

Ô-tô-buýt hãm máy rồi ngừng hẳn.

Hiền đứng lên nhìn về đằng trước :

« Chà ! xe ngừng ở đây nhiều quá !

Chắc đèn đỏ lên lâu lắm rồi. »

Ngay lúc ấy đèn xanh bật sáng.

Đoàn xe nối nhau qua ngã tư.

Vinh mỉm cười :

« Đồ hai em : đèn xanh, đèn đỏ để làm gì ? »

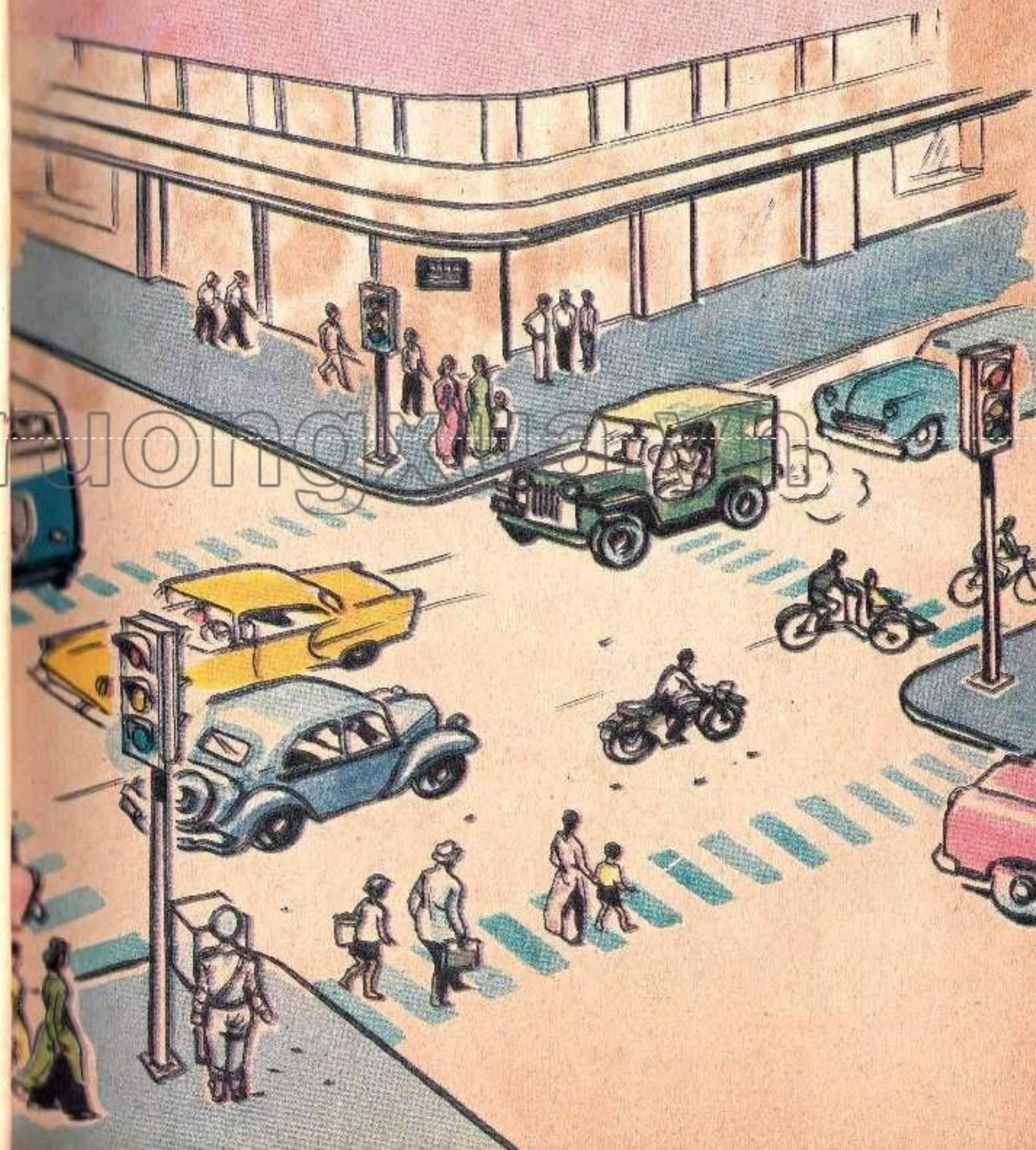
Hiền vọt miệng (1) :

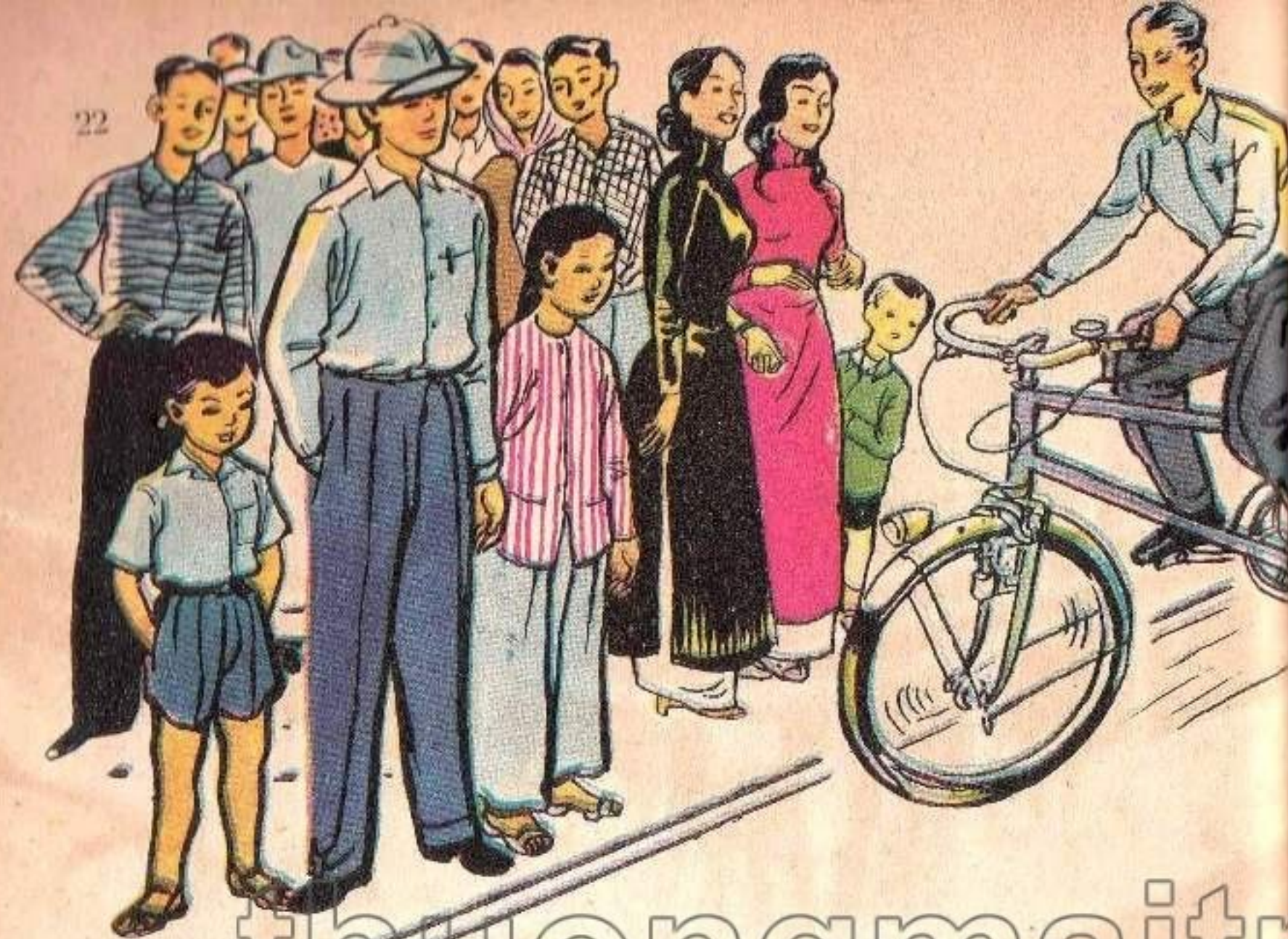
« Em biết rồi ! Đèn đỏ ra lệnh xe ngừng.

Đèn xanh cho phép xe chạy. »

Em chỉ qua ngã tư khi đèn xanh bật lên.

(1) nhanh-nhau nói.





Chương 1

BÀI 7: TIẾNG CÒI NGƯỜI CẢNH - SÁT.

Ô-tô-buýt ngừng tại bến Sài-gòn.

Vừa xuống xe, Hiền giỡm (1) băng qua chợ.

Vinh lật-đật níu tay em lại :

« Khoan, băng ngang đường chỗ này không được.

Hai em theo anh lại đây. »

Cả ba đều đầu lồi đi cần (2) gạch trắng.

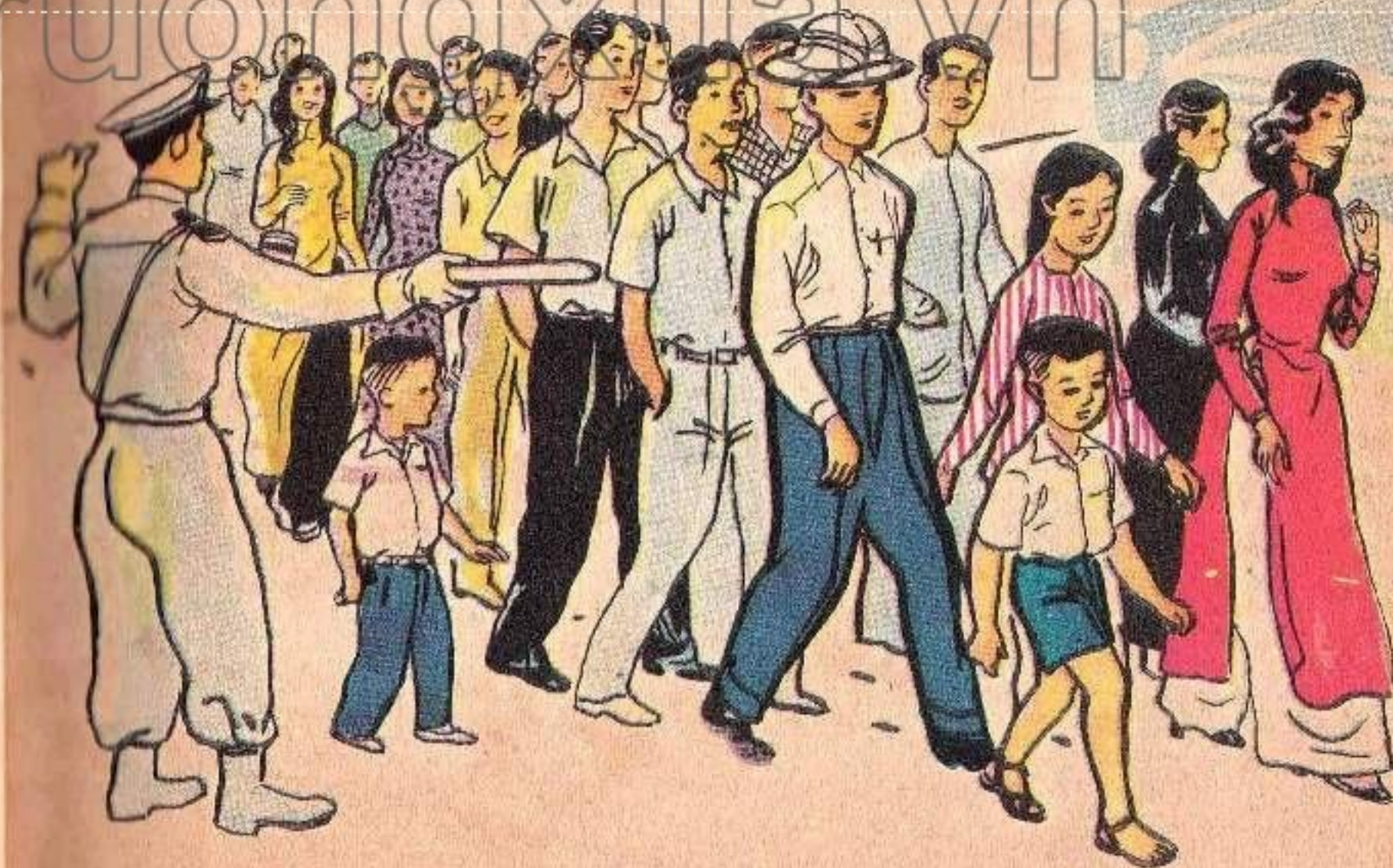
Cảnh-sát-viên, tay ngăn xe, miệng thổi còi.

Vinh dẫn Tuyết và Hiền đi qua lộ.

Vinh bảo :

« Tuân theo luật đi đường khỏi sợ xe đụng. »

Tuân theo luật đi đường khỏi sợ xe đụng.



(1) chực

(2) lát

Chương I

BÀI 8: CHIẾC XE TANG.

Ồ - e . . . , Ồ - e

Chiếc xe tang từ đầu đường đi lại.

Hiền nắm tay Tuyết lời :

« Kia, đám ma ai lớn quá !

Chị em mình chạy đến coi đi. »

Tuyết giăng (1) lại liếc nhìn anh.

Vinh nghiêm nét mặt và dờ nón chào.

Tuyết, Hiền chào theo anh.

Xe tang qua khỏi, Vinh dận-dò :

« Gặp đám ma, hai em phải nghiêm-chỉnh đứng chào.

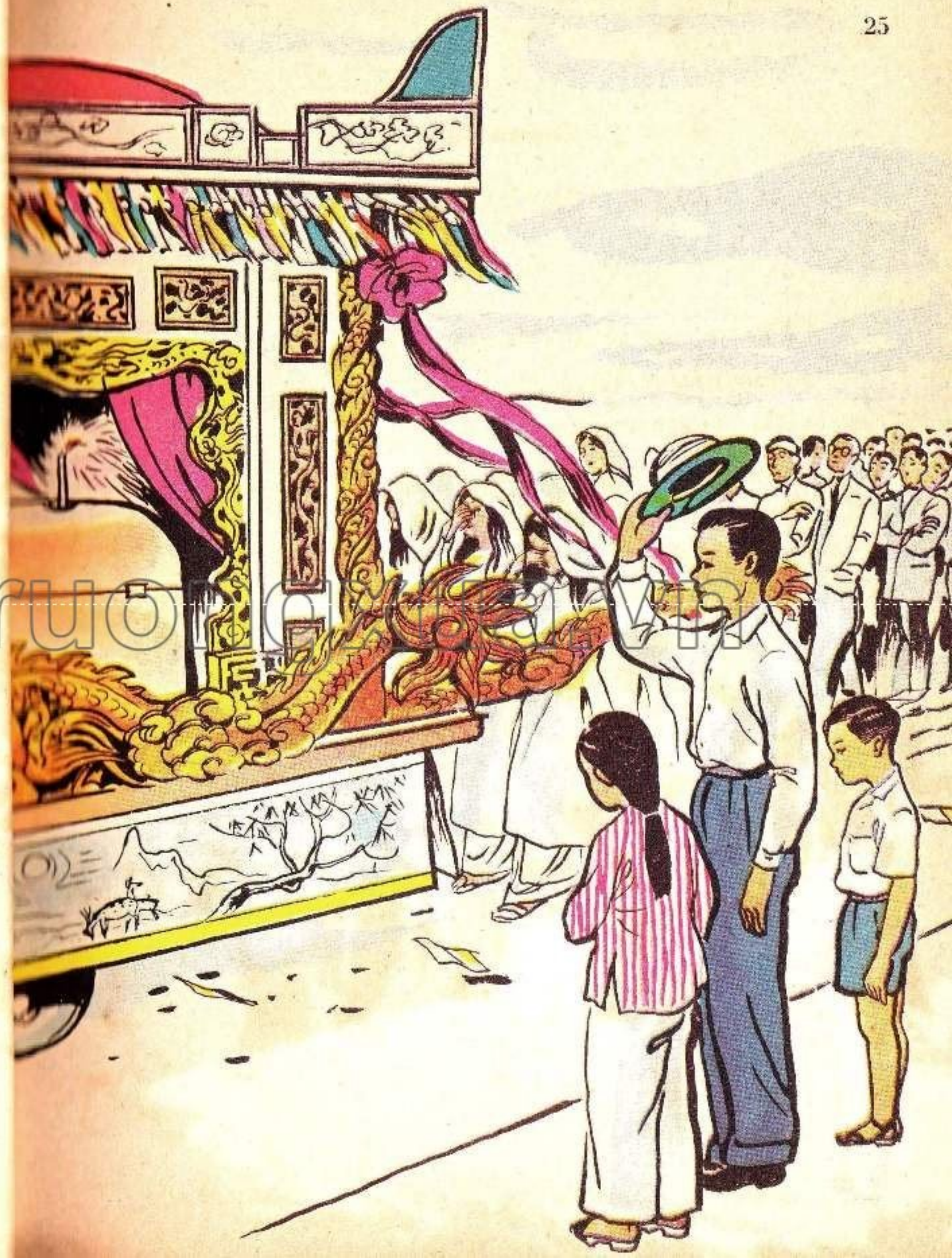
Chào để tỏ lòng kính-trọng người qua đời

Chào để chia buồn cùng tang-quyền. »

Đoạn, ba anh em ra bèn đồ đi Thủ-Thiên.

Em nghiêm-chỉnh dờ nón chào xe tang.

(1) rút tay



Chương 1

BÀI 9 : CHUYỀN ĐÒ NGANG.

Vinh, Tuyết, Hiền vừa đến bên đò.

Chiếc đò vừa tách (1) bến. Hiền kêu giục lại :

« Khoan ! khoan ! Chú quay lại tôi đi với ! »

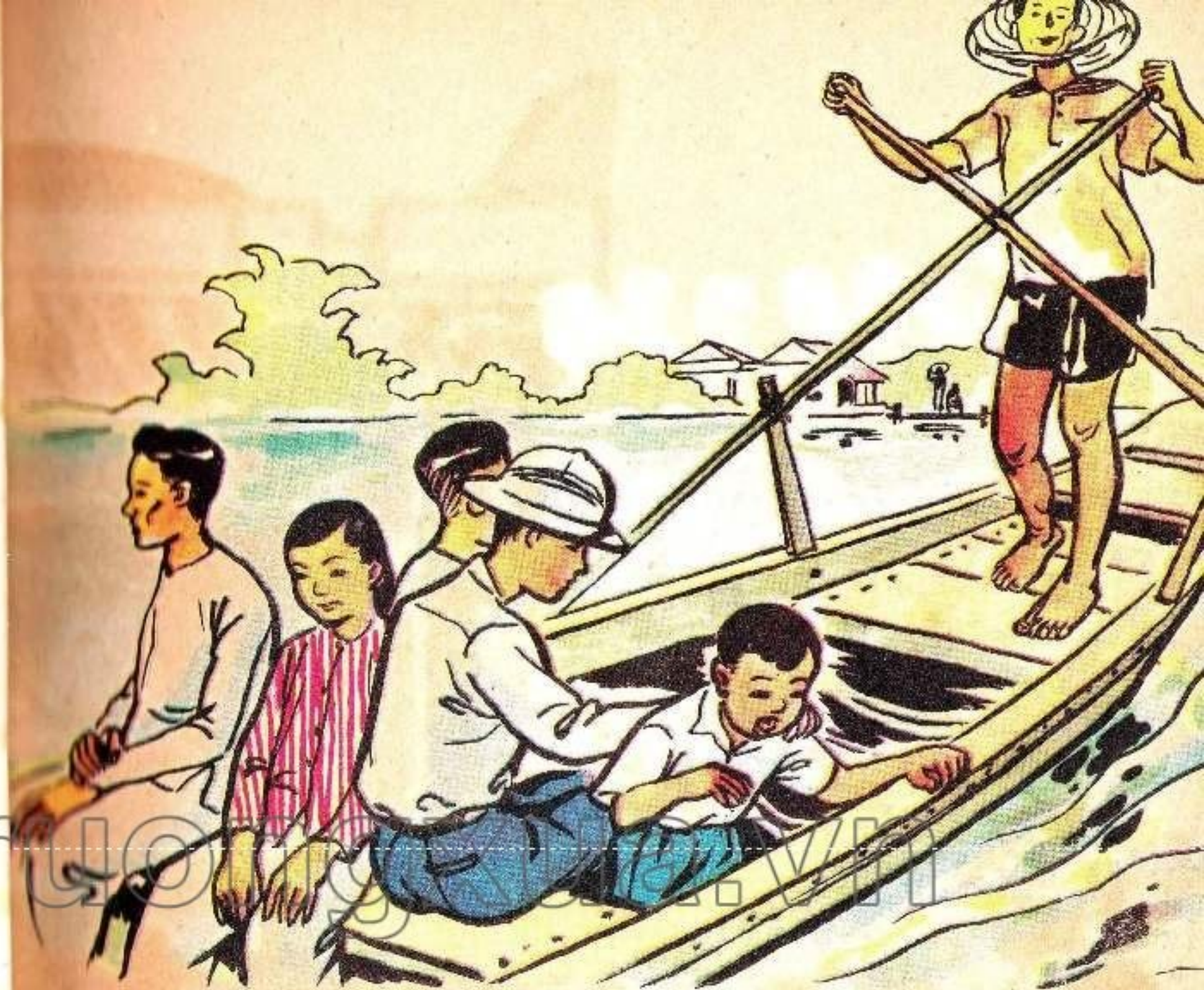
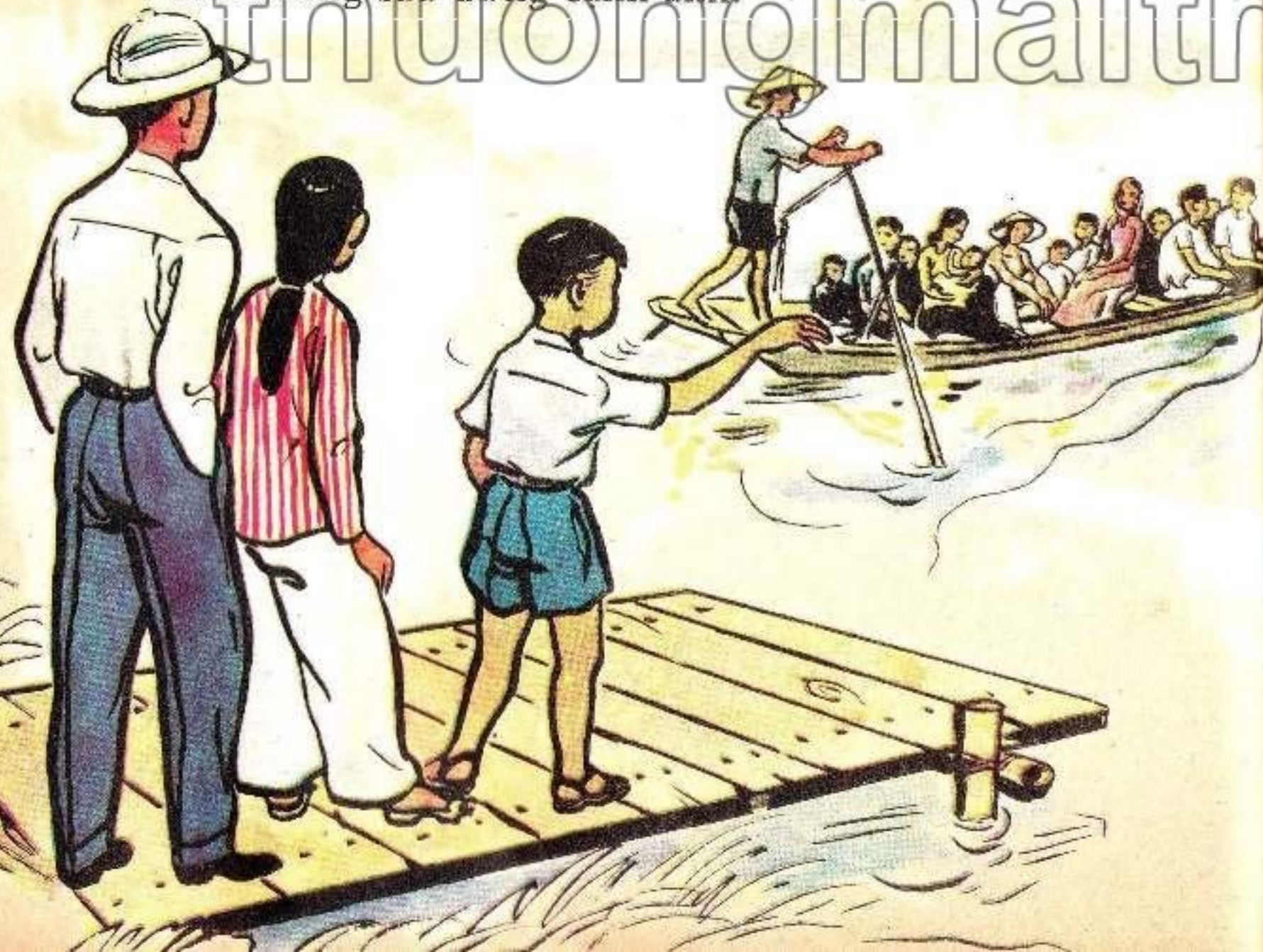
Vinh lên tiếng ; « Em Hiền, đò đã khẳm (2) rồi.

Chúng ta chờ chuyền sau. »

Chuyền đò thứ hai cặp bến.

Vinh, Tuyết bước xuống ngồi vào giữa đò.

Hiền xuống sau đứng cạnh anh.



Người chèo đò đẩy mạnh mái chèo.

Chiếc đò tròn-trành nghiêng về một bên.

Hiền té, chụp (3) hai tay vào be ghe (4).

Vinh lật-đật níu em lại, căn-dặn :

« Khi xuống đò, ta phải ngồi cho ngay-ngắn.

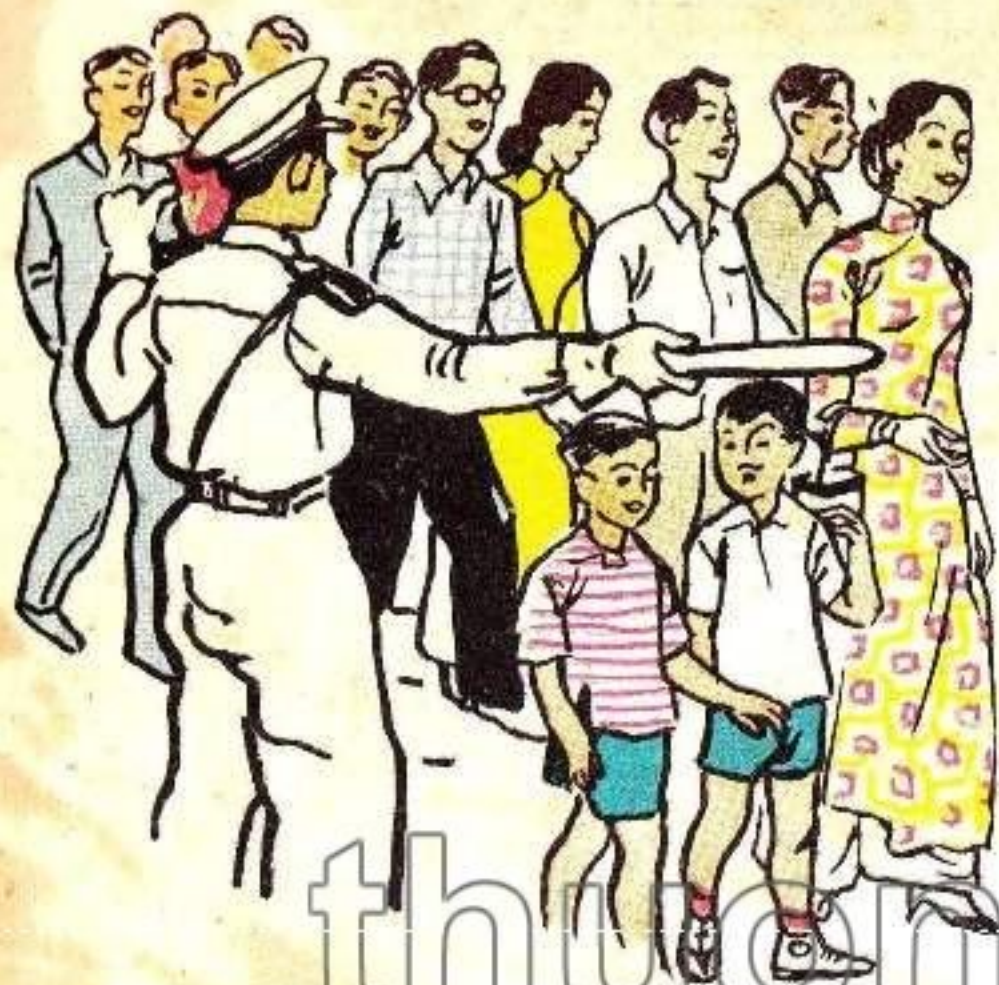
Đứng như em có khi té xuống sông,

Có khi còn làm chìm đò là khác. »

Các em ghi nhớ điều này :
Trên đò chớ đứng, đò đầy chớ đi.

- (1) Rời
- (2) Đẩy
- (3) Vồ lấy
- (4) Mạn thuyền

Chương I



BÀI ÔN :
NGOÀI ĐƯỜNG.

Moderato C

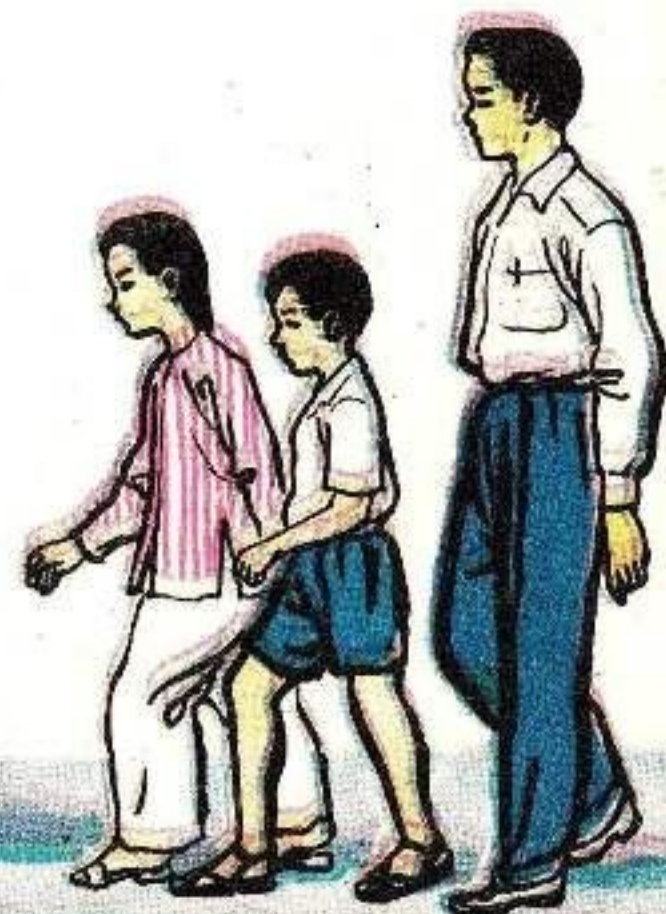
Lẻ phải cứ theo mà đi, Đừng
Chào đám tâng không hề quên. Ngoài

băng ngang lộ hiểm-nguy. Nói-năng nhả-
phò em nhường kẻ trên. Áo em giữ

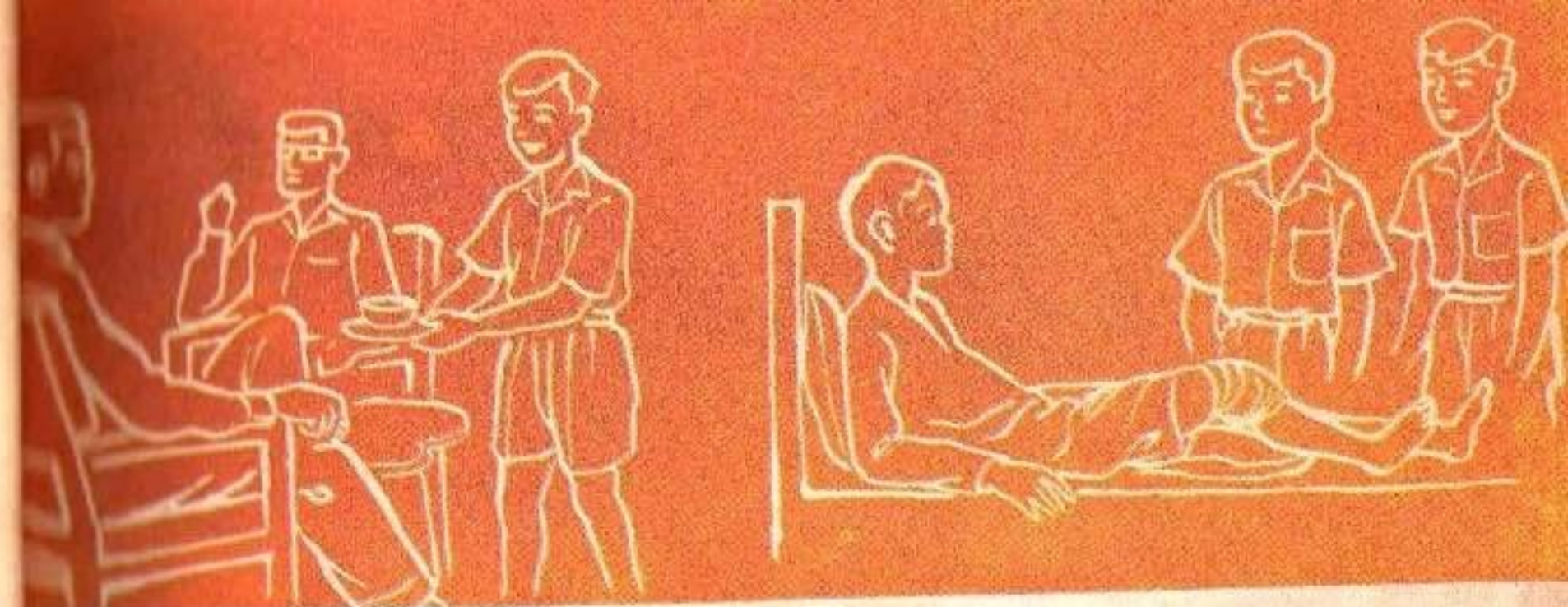
nhận hòa-êm. Đi đứng thêm tể-chinh
sạch lành trơn. Vành nón không đội méo

luôn. Ngả tư đứng lại chờ xem,
nghiêng. Lên xe, xuống tàu chờ phiên,

Đèn lên xanh thì bước nhanh.
Tuân phép đi đường trước tiên.



CHƯƠNG II



thuongmaitruongxua.vn

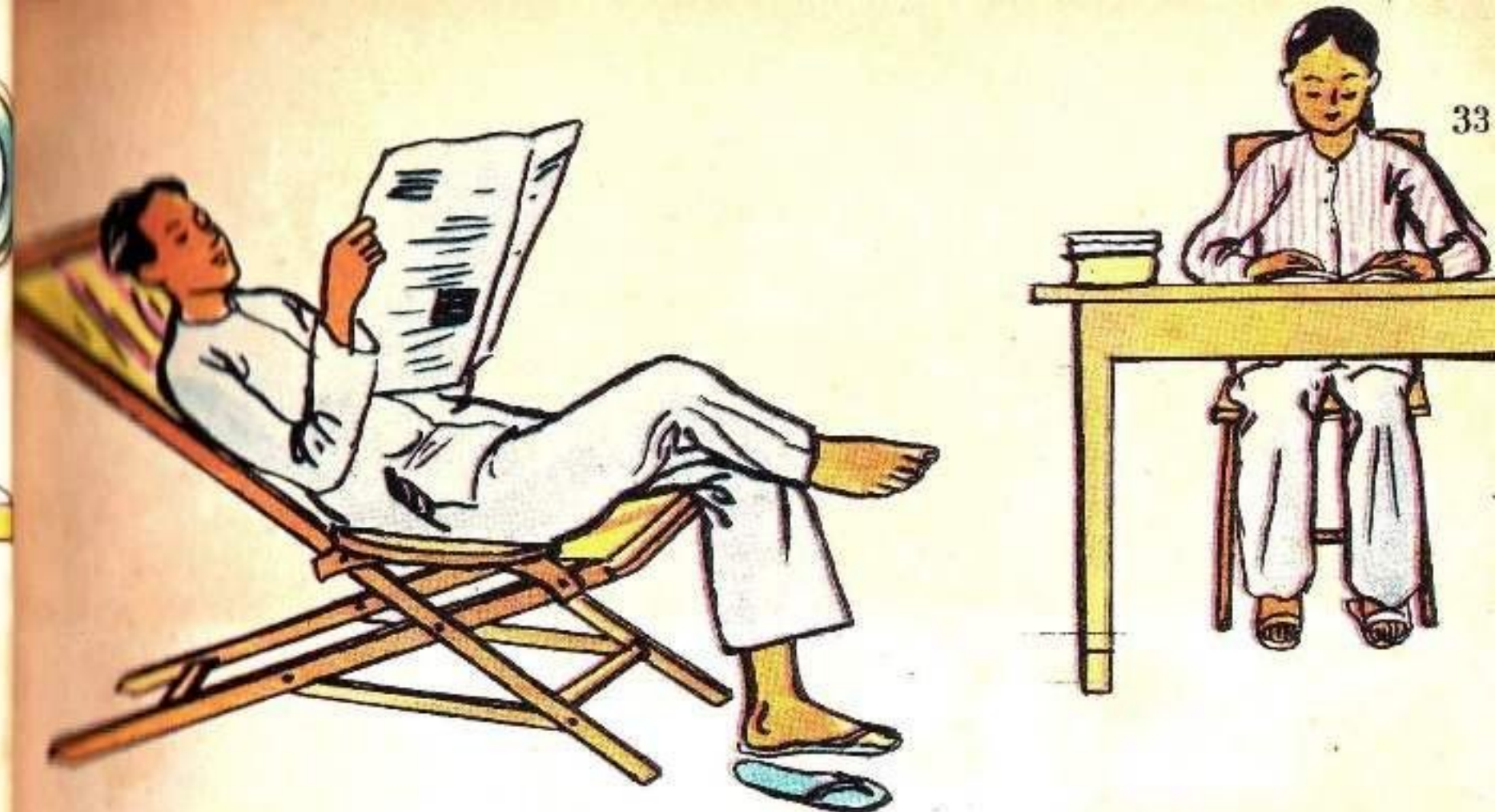
**THỰC HÀNH CÁC PHÉP
XÃ - GIAO**



Chương II

BÀI 1: BÀI CA VỌNG-CỔ.

Trời nóng bức. Ai này đều nghỉ trưa.
 Vinh nằm xem báo. Tuyệt chăm-chỉ đọc sách.
 Hiền cùng hai bạn ngồi chơi ở phòng khách.
 Hiền chỉ ra-đi-ô mới và khoe :
 « Anh tôi mới mua ra-đi-ô nầy tốt lắm.
 Bữa nay có cổ-nhạc Nam-phần,
 Để tôi vắn cho các bạn nghe thử. »
 Tiếng hát hòa với tiếng đàn vang lên.
 Bạn của Hiền reo : « Bản vọng-cổ hay quá ! »
 Tuyệt khuyên em : « Em vắn ra-đi-ô nhỏ đi !



Vinh tiếp : « Em hãy trọng giờ nghỉ trưa,
 Không khéo sẽ mất lòng cô bác xóm giềng. »
 Hiền lật-đật tắt máy,
 Rồi cùng các bạn nằm nghỉ.

Em không làm ồn trong giờ nghỉ trưa và tối.

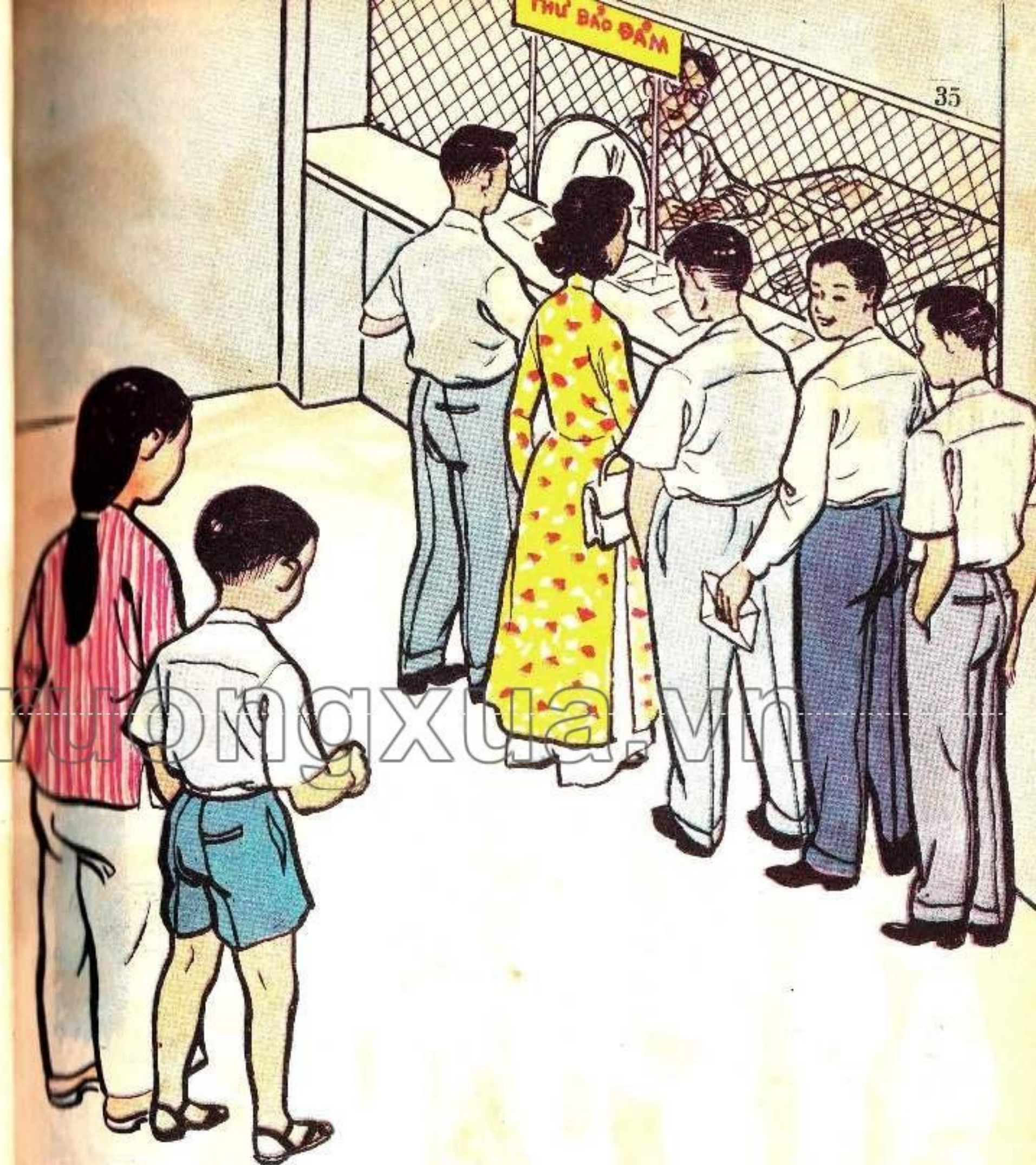


Chương II

BÀI 2 : LÁ THƠ ⁽¹⁾ BẢO-ĐÀM.

Vinh, Tuyết, Hiền đi xem chớp bóng.
 Nhơn tiện, ghé sở Bưu-điện gửi thơ bảo-đảm.
 Người thơ-ký mãi chăm-chú ngồi viết.
 Vinh đứng trước « ghi-sê » và lễ-phép :
 « Nhờ ông cho tôi một phiếu gửi thơ bảo-đảm. »
 Vinh nhận phiếu và tỏ lời cảm-ơn.
 Viết xong, Vinh đặt phiếu và thơ lên bàn.
 Vinh, Tuyết, Hiền yên-lặng đứng chờ.
 Thầy lâu, Hiền giục :
 « Sao anh không hỏi ông ấy làm gấp giùm ? »
 Vinh bảo : « Chưa đến phiên mình,
 Ông bận lo cho mấy người đến trước.
 Chúng ta đến sau, chúng ta phải đợi. »

(1) thư



Em giữ lễ-độ khi đến công-sở.

Chương II

BÀI 3: ĐỒ-XÔ TÌM VÀNG.



Hôm nay, chiều tuồng mới « Đồ-xô tìm vàng
Người đến xem đông-đúc.

Ai mua vé trước thì vào rạp hát.

Ai đến sau, đứng nôi đuôi trước phòng bán vé.

Hiển thầy hình quảng-cáo vui mắt,

Hiển nghe bản đờn êm tai, Hiển giục anh :

« Anh chen đại vào lầy vé trước !

Không thì hết vé đa ! »

Tuyết tiếp lời : « Không được coi thì uống lăm !

Vinh bảo : « Mình đến sau thì phải đứng sau.

Nều hết vé thì đến rạp khác vậy.

Chúng ta không nên chen-lăn. »

Khi đi xem hát, em chờ tới phiên mới lấy vé

Chương II

BÀI 4 : ANH HỀ SẠC-LÔ.

Vinh, Tuyết, Hiền ngồi trong rạp hát bóng.
Chưa tới giờ hát. Bỗng Hiền vỗ tay, kêu to :
« Chị Tuyết ơi ! Hình Sạc-lô kia, chị Tuyết ! »

Tuyết hăm-hở : « Đâu ? Đâu ? »

Nhưng Vinh vội kéo hai em ngồi xuống, nhắc-nhở :

« Các em không nên làm ồn trong rạp hát. »

Hiền ngồi xuống. Tuyết chưa bằng-lòng, hỏi anh :

« Tỷ như chút nữa, Sạc-Lô giễu hay,

Anh cũng không cười nữa sao ? »

Vinh vuốt má em rồi nghiêm-nghị :

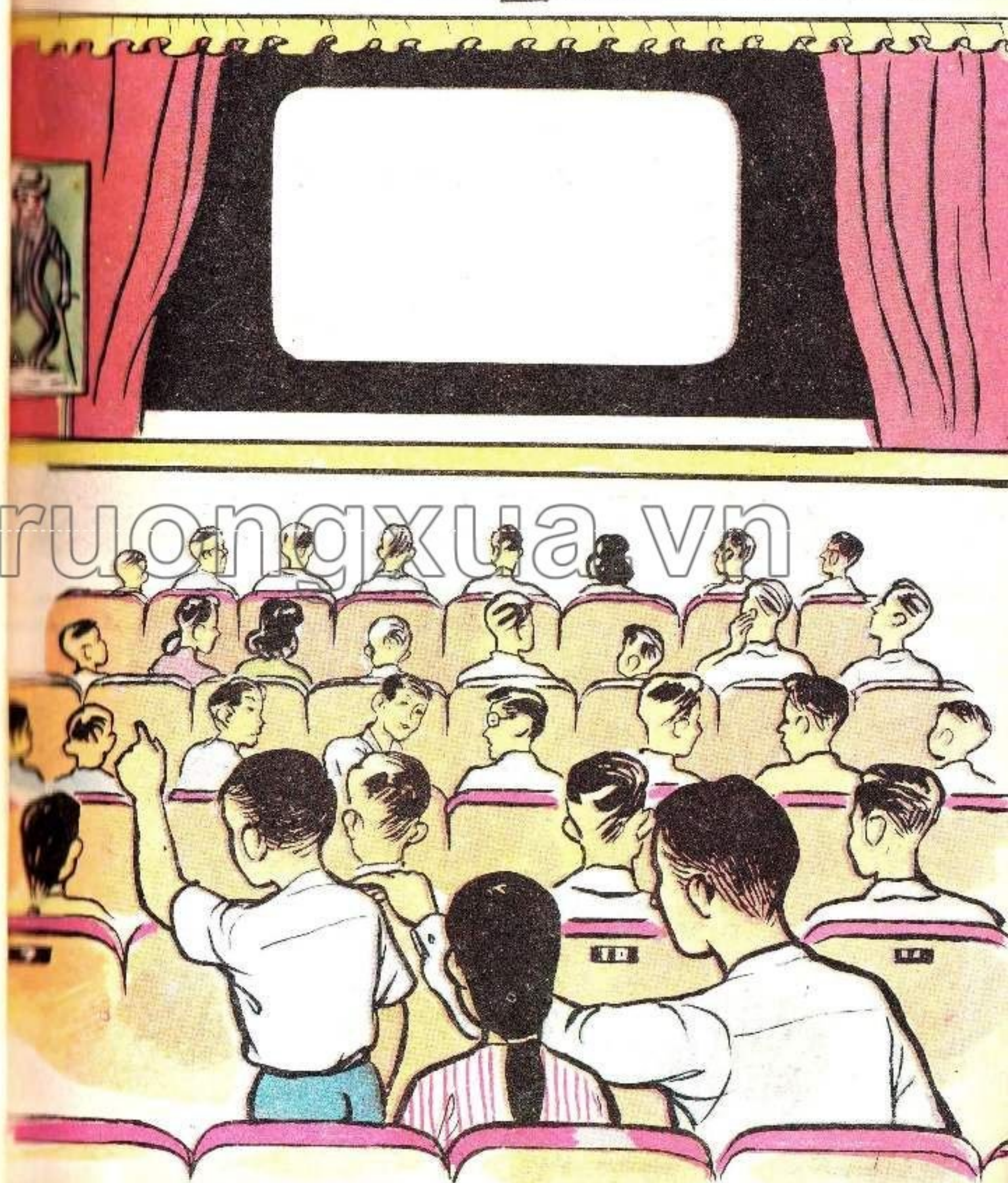
« Cười chứ, nhưng cười nhỏ thôi.

Chỗ đông người, em nên nói cười se-sẽ.

Như thế, em không làm phiền những người chung-quanh. »

Tuyết nhìn anh mỉm-cười.

Em không làm ồn trong rạp hát.



Chương II

BÀI 7 : « THƯA BÁC HAI DỪNG NƯỚC. »

Chiều xe nhà hãm máy rồi ngừng hẳn trước cổng.

Bác Hai, bạn của ba Hiến, trên xe bước xuống.

Hiền đang đứng chơi trong sân, lật-đật chạy ra :

« Thưa bác Hai đến chơi ».

Bác Hai tươi-cười : « Ba cháu có nhà không ? »

— « Thưa có, xin mời bác vào nhà. »

Ba Hiến vui-vẻ tiếp bác Hai ở phòng khách.

Hiền vào nhà trong, lấy tách sạch rót nước.

Hai tay bưng tách để trên bàn, Hiến lễ-phép :

« Thưa bác Hai dùng nước. »

Bác Hai vói tay (1) kéo Hiến vào lòng :

« Cháu Hiến giỏi quá ! Năm nay cháu học lớp mấy ? »

— « Thưa bác, cháu học lớp ba. »

Đáp xong, Hiến chạy ra sân chơi.

(1) vói tay

Em lễ-phép chào hỏi khách.



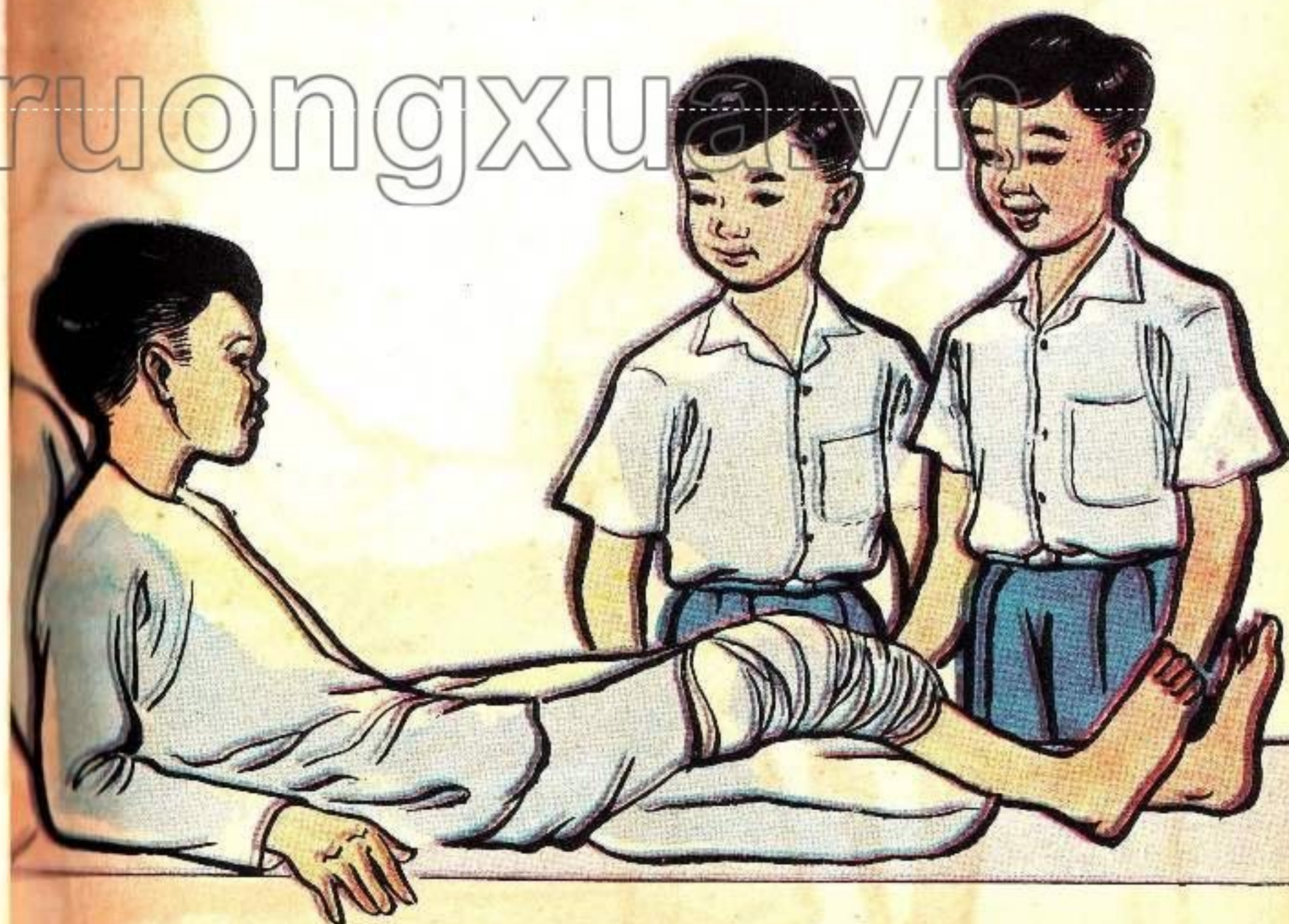
Chương II

BÀI 8 : CHỪNG NÀO ANH ĐI HỌC ?

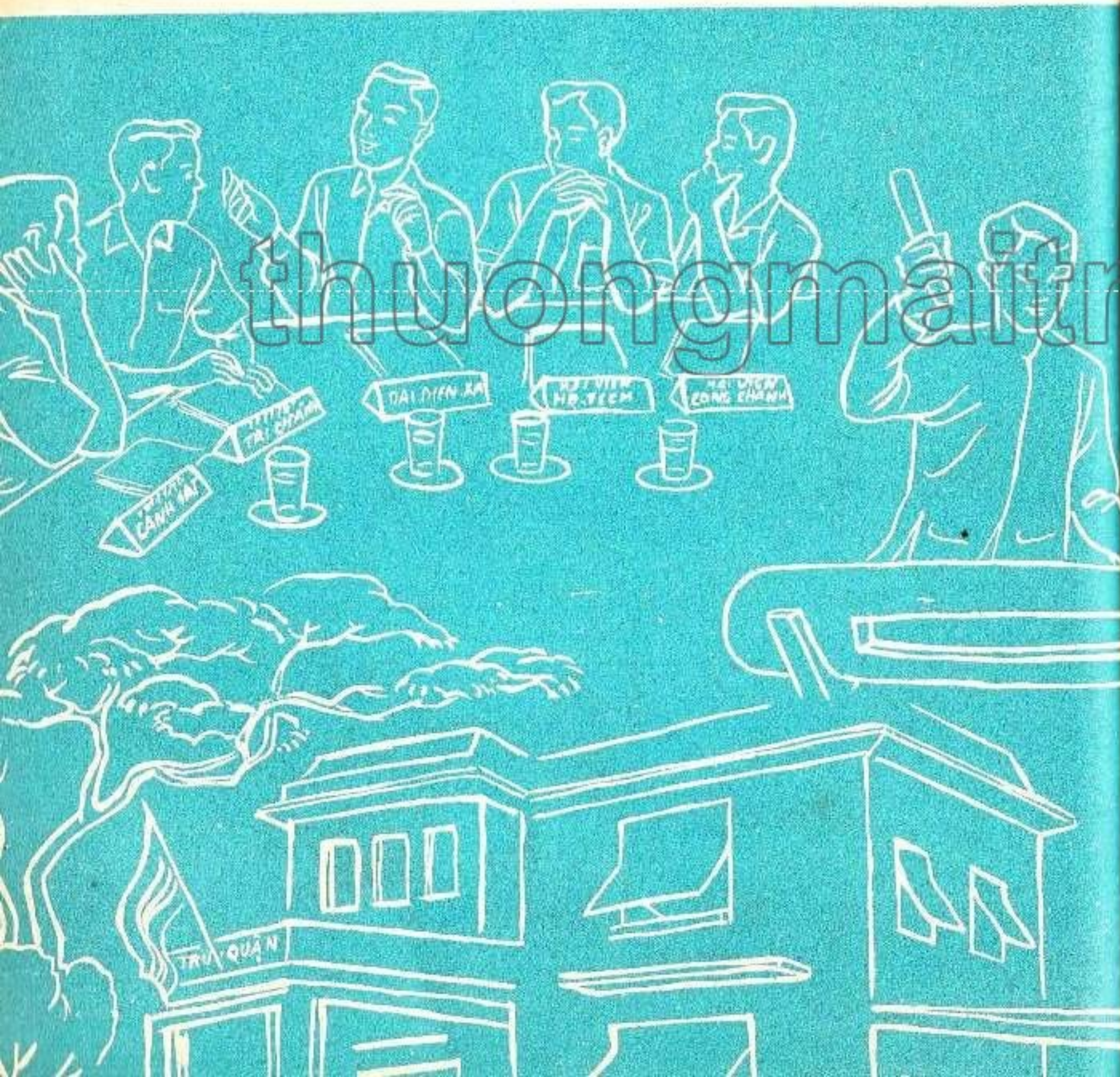
Quang, liên-đội-phó lớp Hiền, bị xe đụng.
 Hai đội-trưởng Hiền và Tươi được cử đi thăm.
 Hiền và Tươi dừng bước trước cổng nhà Quang.
 Hiền nhón gót, vói tay bấm chuông.
 Mẹ Quang bước ra mở cổng. Hiền cúi đầu :
 « Thừa bác, hai cháu đến thăm anh Quang ».
 Mẹ Quang ân-cần dẫn Hiền, Tươi vào phòng Quang.
 Hiền để gói cam trên bàn. Tươi sờ trán bạn :
 « Anh bị thương nặng không, anh ? »
 Quang đáp : « Không nặng lắm, chỉ sưng chơn thôi !
 Vì thầy một đứa bé đi lăm-đẫm (1) giữa đường,
 Tôi chạy ra bồng nó, bị xe gấn máy đụng. »
 — « Bác-sĩ bảo chừng nào anh đi học được ? »
 — « Chơn bớt sưng rồi, vài ngày nữa tôi đi học. »

(1) chập-chững

Em đến thăm và an-ủi bạn khi bạn có chuyện buồn.

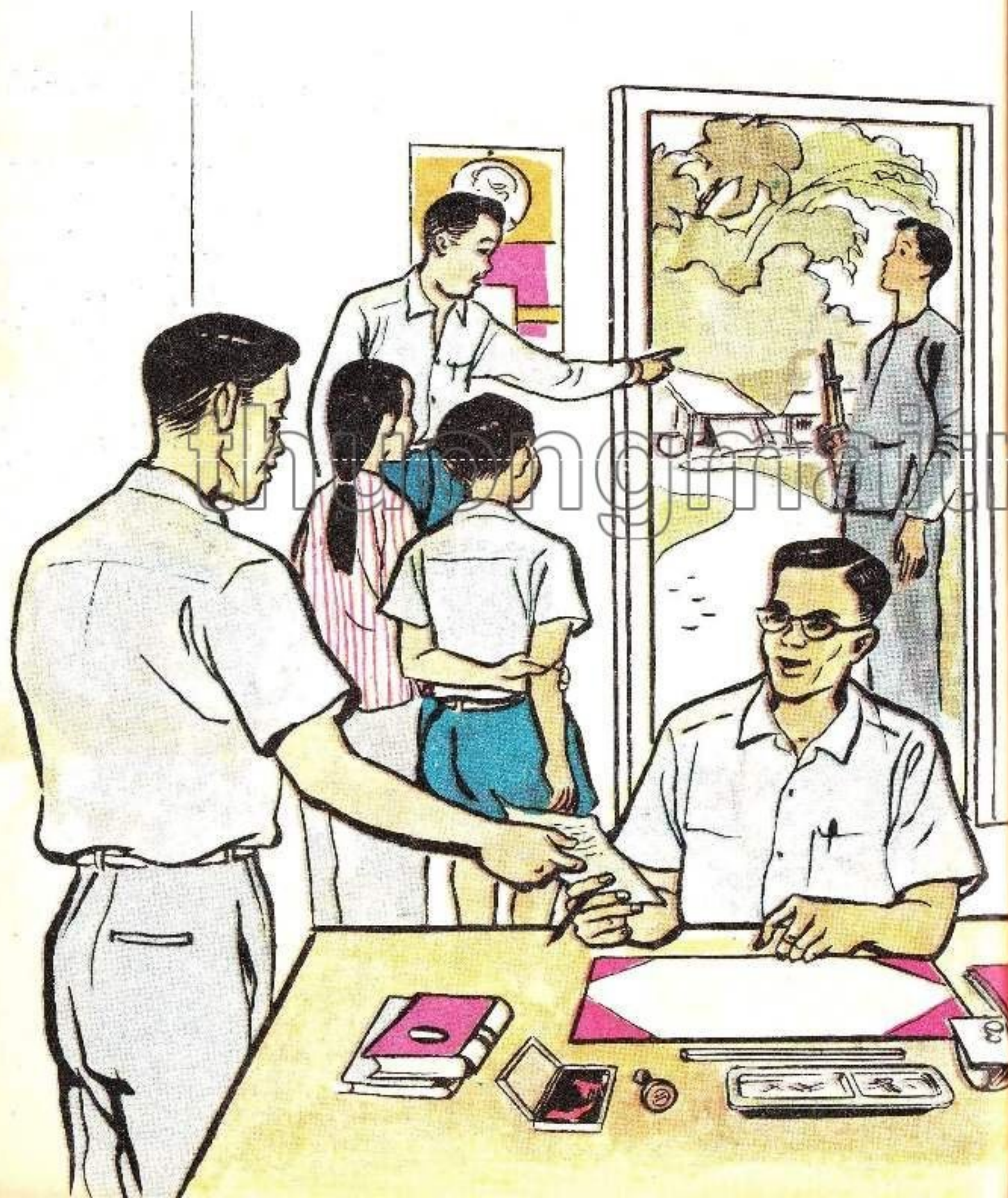


CHƯƠNG III



VIỆC CẢI-TRỊ TRONG NƯỚC

BÀI 2: ANH DÂN-VỆ.



Phiên họp chấm dứt.

Hội-viên cảnh-sát thưa với đại-diện xã :

« Tôi xin trình ông bản phân-công dân-vệ. »

Hiền hỏi Vinh : « Dân-vệ là ai vậy, anh ? »

Vinh chỉ người dân-vệ đang gác ngoài ngõ :

« Đó, dân-vệ đó ! »

Họ cũng là thanh-niên trong làng.

Họ đã theo học một lớp huấn-luyện tại quận.

Họ phụ hội-viên cảnh-sát, lo việc tuần-phòng.

Dân-vệ lại còn giúp-đỡ dân.

Có hỏa-hoạn, họ lo chữa lửa.

Có trộm cướp, họ lo đánh đuổi. » Tuyết xen vào :

« Nhờ có họ, ta mới ngủ được yên giấc. »

Tuyết dứt lời, bác hai cũng vừa bước ra.

Bác Hai, Vinh, Tuyết, Hiền cùng nhau ra về.



Dân-vệ lo việc canh-phòng trong làng.

Chương III

BÀI 3 : TỜ KHAI-SANH SỐ 205.

Vinh, Tuyết, Hiền đến trụ-sở Hội-đồng xã.

Tuyết thưa với Hội-viên hộ-tịch :

« Thưa ông, cháu xin sao-lục khai-sinh. »

Ông Hội-viên hộ-tịch mau mắn hỏi :

« Cháu tên chi và sanh năm nào ? »

— « Cháu có biên-lai khai-sanh sẵn đây, số 205. »

— « Vậy thì tốt lắm ! Bác đỡ phải kiểm lâu. »

— « Thưa ông, chừng nào cháu lấy khai-sanh được ? »

— « Cháu về đi, vài hôm lại lấy. »

Bác còn gọi lên Quận-trưởng.

Ông chứng-thực chữ ký của Hội-đồng xã.

Như thế, khai-sanh mới hợp-pháp.

Chừng ấy cháu mới có thể dùng được. »

— « Xin cảm-ơn ông. »

Hội-viên hộ-lịch giữ bộ đời.



Chương III

BÀI 5 : TIẾNG MỒ ĐIỀM MỤC ⁽¹⁾.

Vinh, Tuyết, Hiền về đến nhà, vừa đổ đèn.
Bỗng tiếng mõ từ xóm dưới vọng lại.

Tiếng mõ mỗi lúc mỗi gần.

Hiền lầy lăm lẹ, hỏi anh :

« Tiếng mõ gì vậy, anh hai ? »

Vinh đáp : « Tiếng mõ điềm mục đó, em.
Muôn hợp dân, Hội-đồng xã dùng mõ.
Có trộm cướp, người ta cũng đánh mõ.
Mõ đánh chuyển đi từ ấp này sang ấp nọ.

Ở thôn-quê, Hội-đồng xã dùng mõ để thông-

(1) Tiếng mõ tập-hợp dân làng



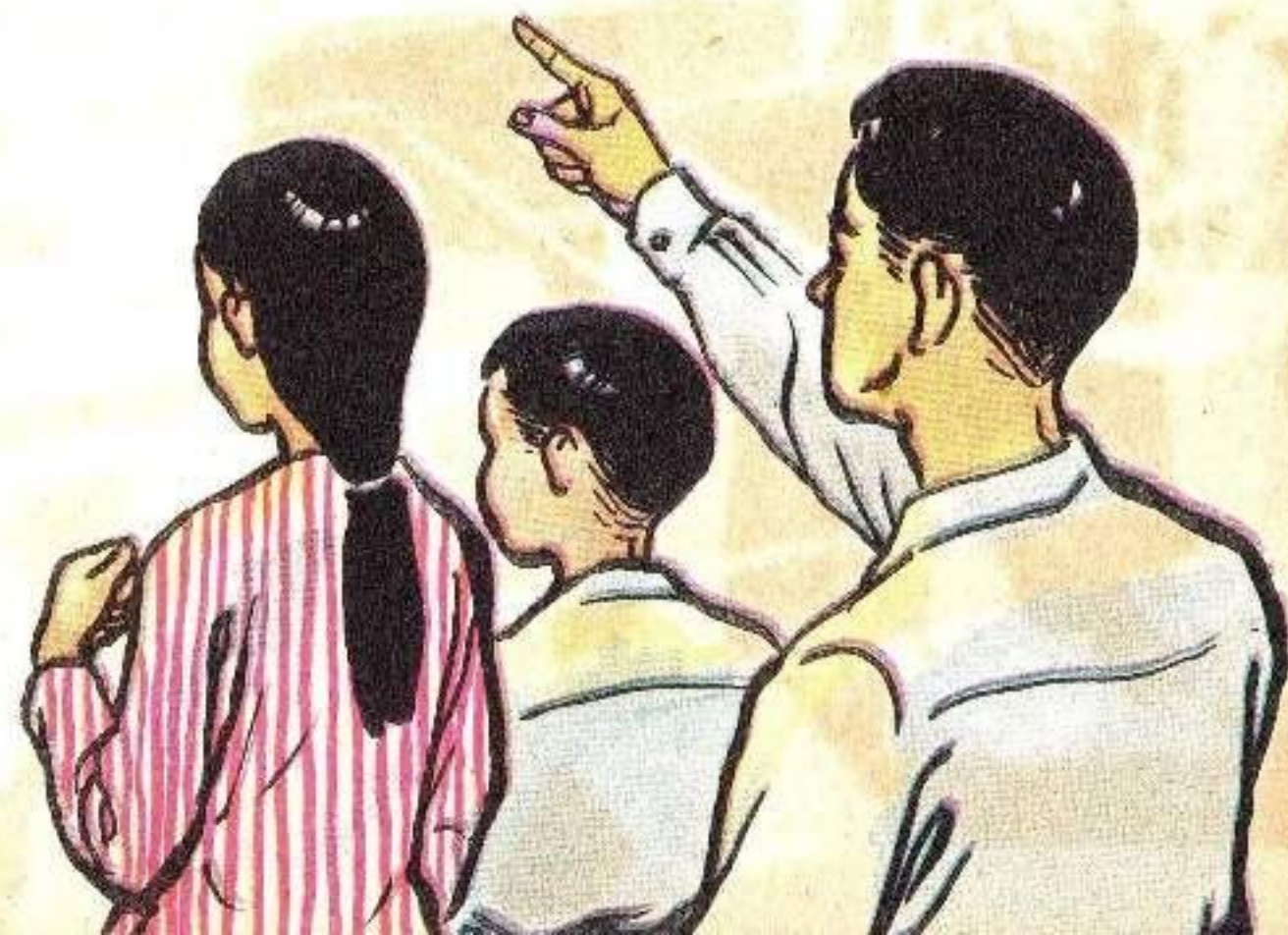
— « Ngộ quá chị Tuyết ha ! »

— « Đó là cách thông-tin giản-tiện.

A kia ! Các em ngó ra công xem,

Dân làng đã nghe tiếng mõ rồi,

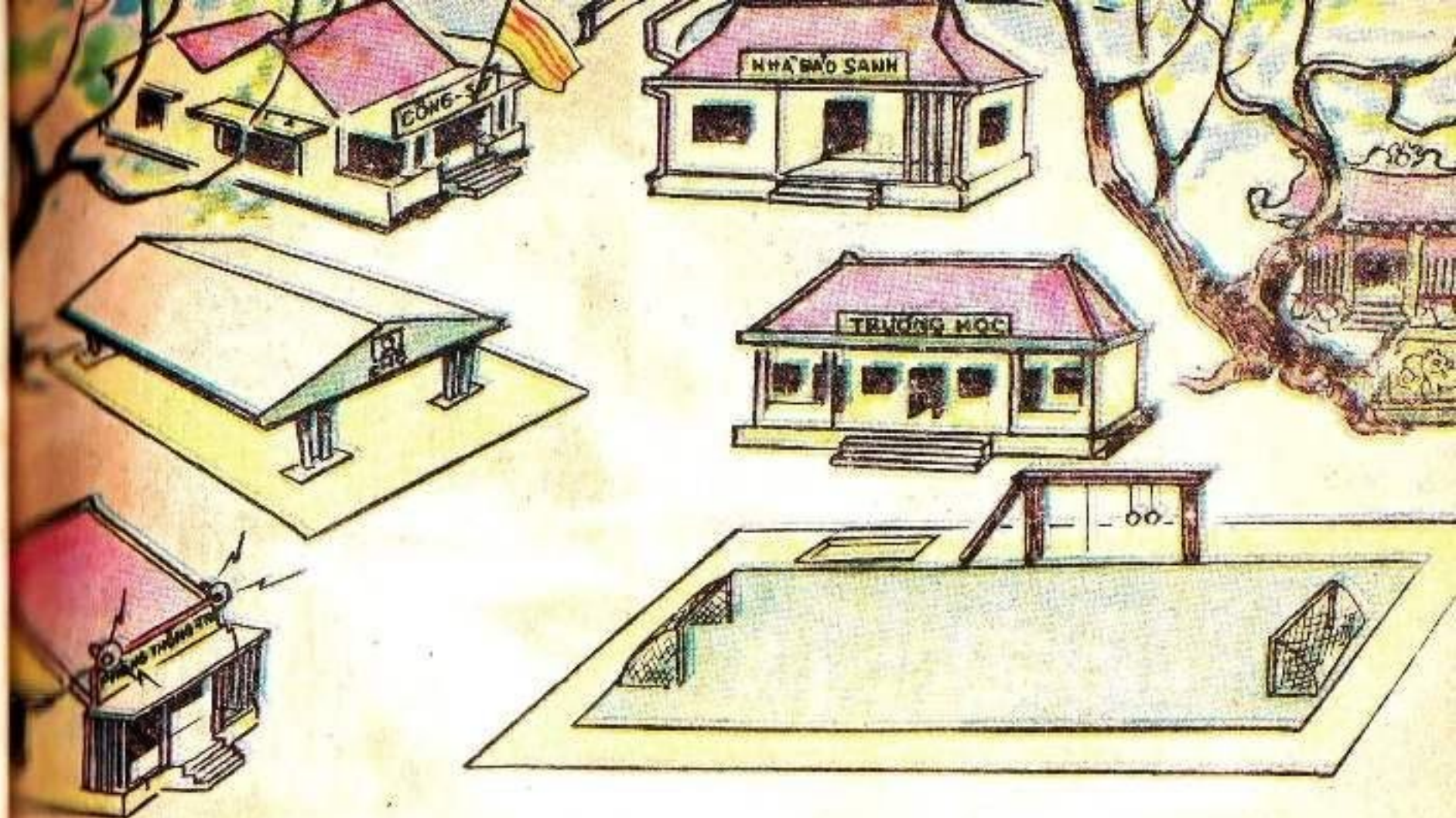
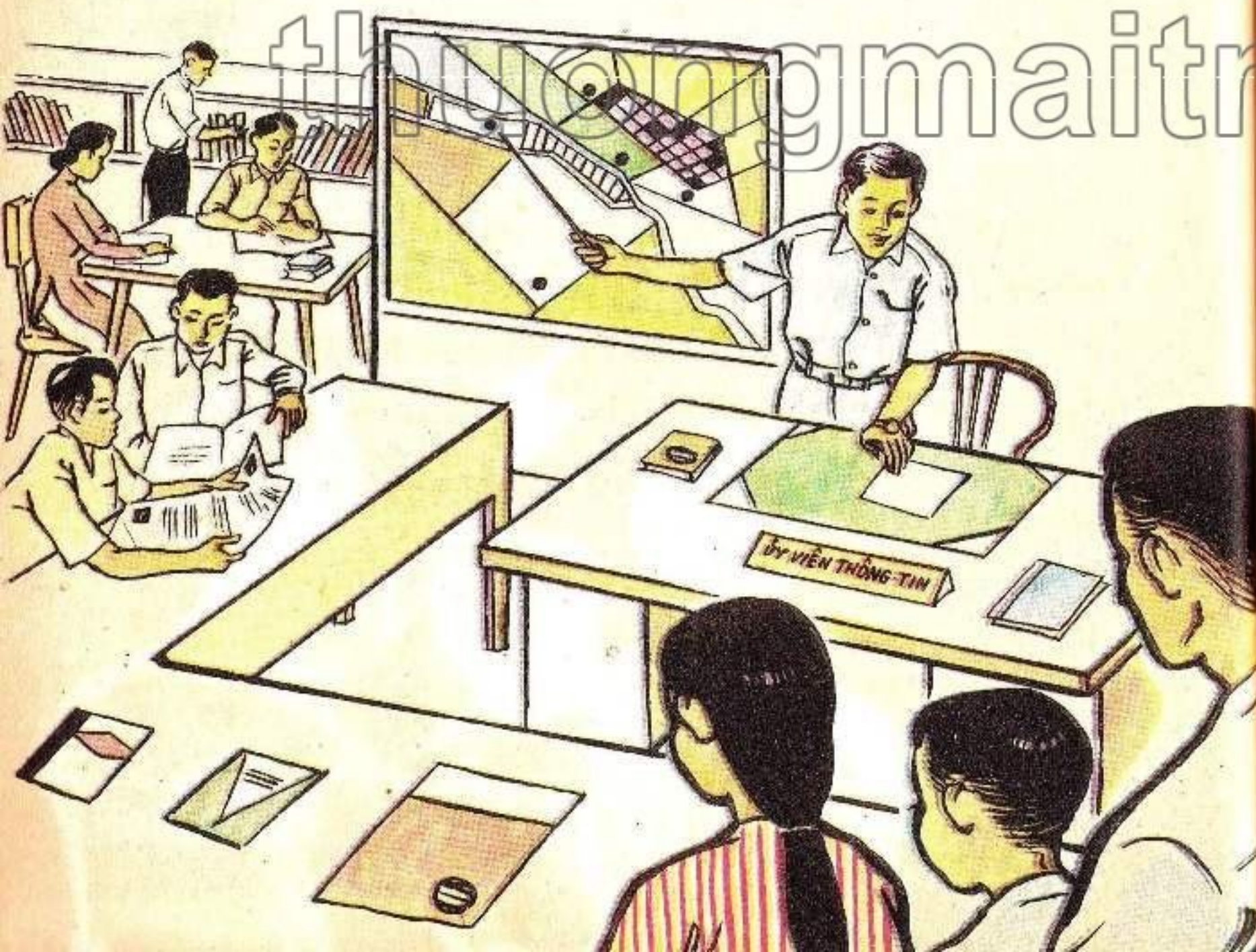
Họ lũ-lược kéo đèn trụ-sở đó. »



Chương III

BÀI 6 : TRONG PHÒNG THÔNG - TIN XÃ.

Vinh, Tuyết, Hiền bước vào phòng thông-tin xã.
Nhiều người đang đứng xem hình hoặc đọc báo.
Ba anh em cúi đầu chào mọi người.
Ủy-viên thông-tin vui-vẻ hỏi :



« Châu Vinh đưa hai em dạo mát, phải không ? »

Vinh lễ-phép :

« Thừa, chúng cháu định viếng các công-sở trong xã.
Nhưng nhà cửa đường-sá đều được sửa-sang,
Cháu thấy hơi lạ. »

— « Có gì mà lạ ! Các cháu xem bản-đồ này :

Đây, chợ và trụ-sở xã mà các cháu đã biết.

Đây, phòng y-tê cắt gần đình làng.

Phía sau phòng y-tê là nhà bảo-sanh.

Trường học dựng tại nền cũ, hiện có bồn lợp.

Cạnh trường là sân vận-động. »

*Trong làng có chợ, trường học, trụ-sở xã, phòng y-lê,
nhà bảo-sanh, phòng thông-tin, sân vận-động.*



Hiền giành trả lời :

« Để phân ranh tám quận, phải không anh Hai ? »

Tay vuốt đầu Hiền, Vinh vừa khen, vừa dẫn-giải :

« Phải, Đô-thành Sài-gòn hiện chia ra tám quận.

Quận-trưởng và Cảnh-sát-trưởng trông-nom mỗi quận.

Tất cả đều đặt dưới quyền ông Đô-trưởng.

Có Hội-đồng Đô-thành giúp ý-kiến. »

Đô-trưởng điều-khiển mọi việc hành-chánh trong Đô-thành.

thuongmaitruongxua.vn

Chương III

BÀI 7 : BẢN-ĐỒ ĐÔ-THÀNH.

Từ cửa ngõ chạy vào nhà,

Tay cầm báo, tay xách bản-đồ, Hiền reo :

« Chị Tuyết ơi ! Báo xuất-bản sô đầu năm rồi !

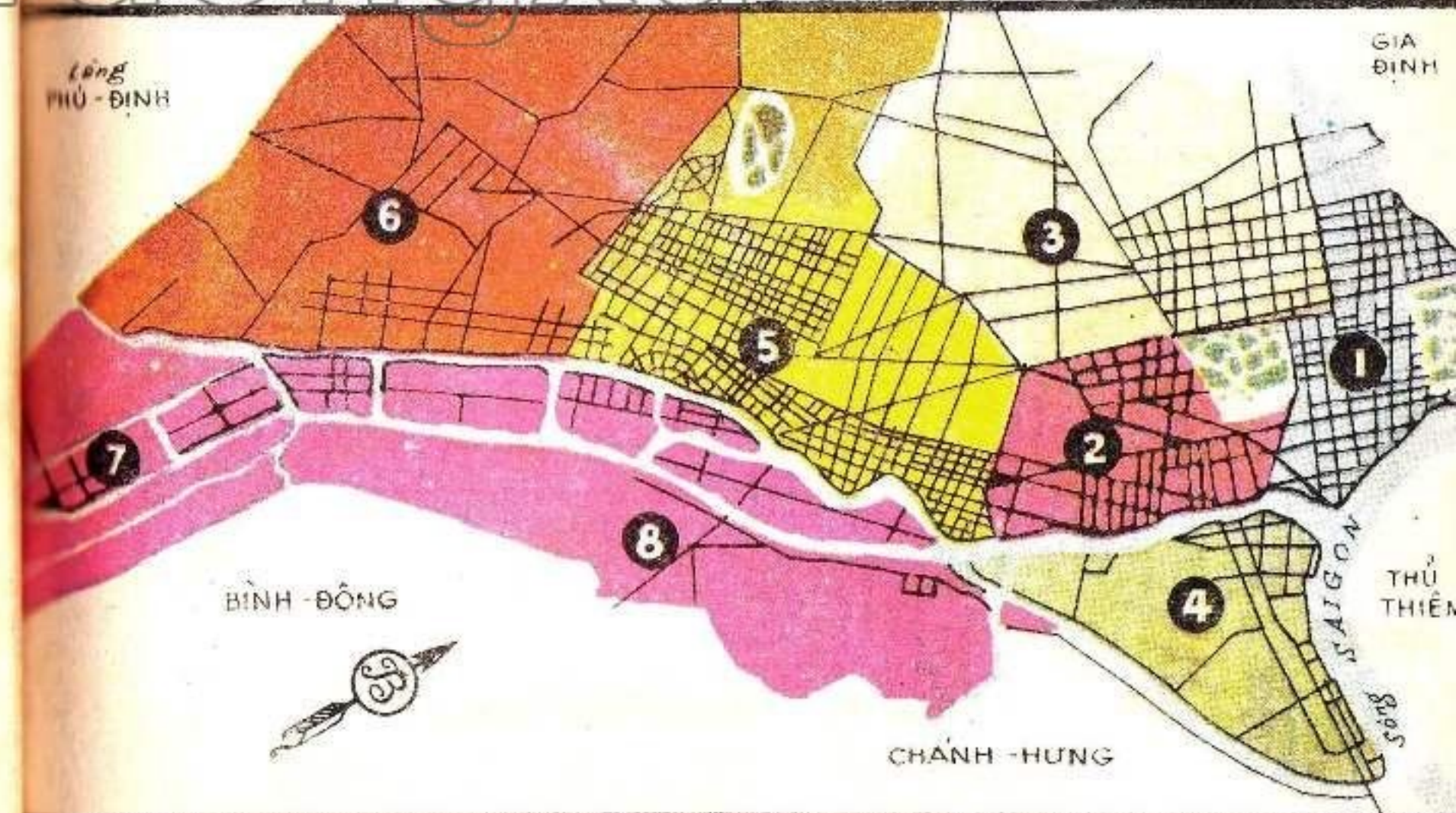
Có tặng không bản-đồ Đô-thành nữa ! »

Tuyết chạy ra : « Đâu ! Đâu ! Đưa chị coi »

Chà đẹp quá ! Tới tám màu lận »

Trong nhà bước ra, Vinh nhìn bản-đồ vui-vẻ :

« Đồ hai em, tại sao người ta vẽ tám màu ? »



CHƯƠNG IV



BỒN - PHẬN NGƯỜI CÔNG - DÂN

Chương IV

BÀI 1: TIẾNG TRÔNG VÀO HỌC.

Giờ chơi. Sân trường ồn-ào.
 Học-sinh vui-vẻ nô-đùa.
 Đội Lê-Lợi chơi « cỡi ngựa chuyển banh. »
 Banh giao qua trả lại vùn-vụt.



Tươi ngời chễm-chệ trên lưng Hiền.
 Một đường banh xẹt qua, Tươi vói (1) chụp hụp...
 Tiếng cười rộ lên lẫn với những tiếng cằn-nhằn.
 Tiếng trông bỗng vang lên.
 Hiền giậm chạy về lớp sắp hàng.
 Hà kêu giựt Hiền :
 « Khoan anh ! Tới phiên mình cỡi,
 Sao anh lại bỏ ? Uống quá ! »
 Hiền đáp :
 « Trông vào học rồi, chúng ta không nên chần-chờ.
 Ta nên trọng kỷ-luật nhà trường. »

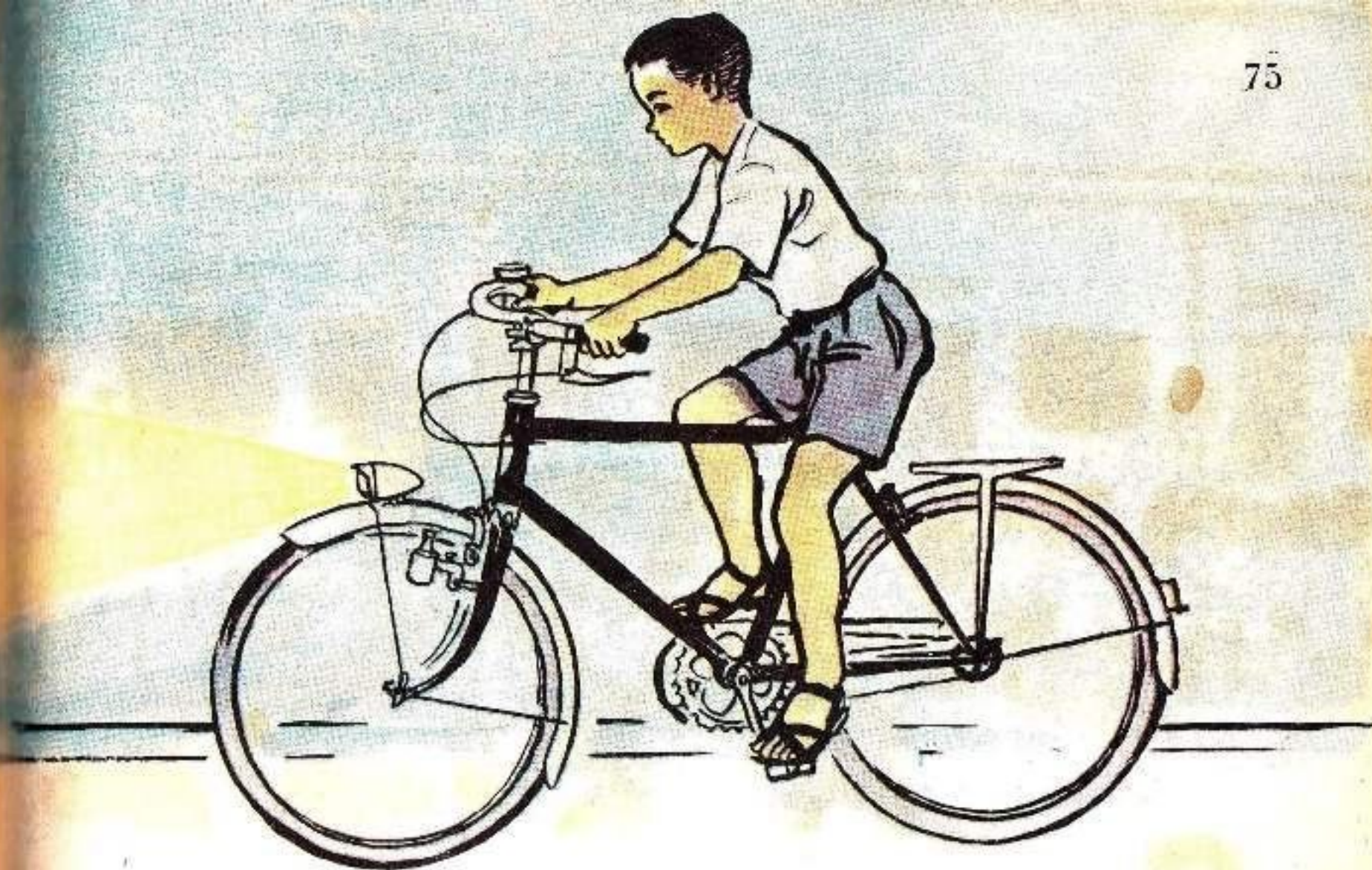
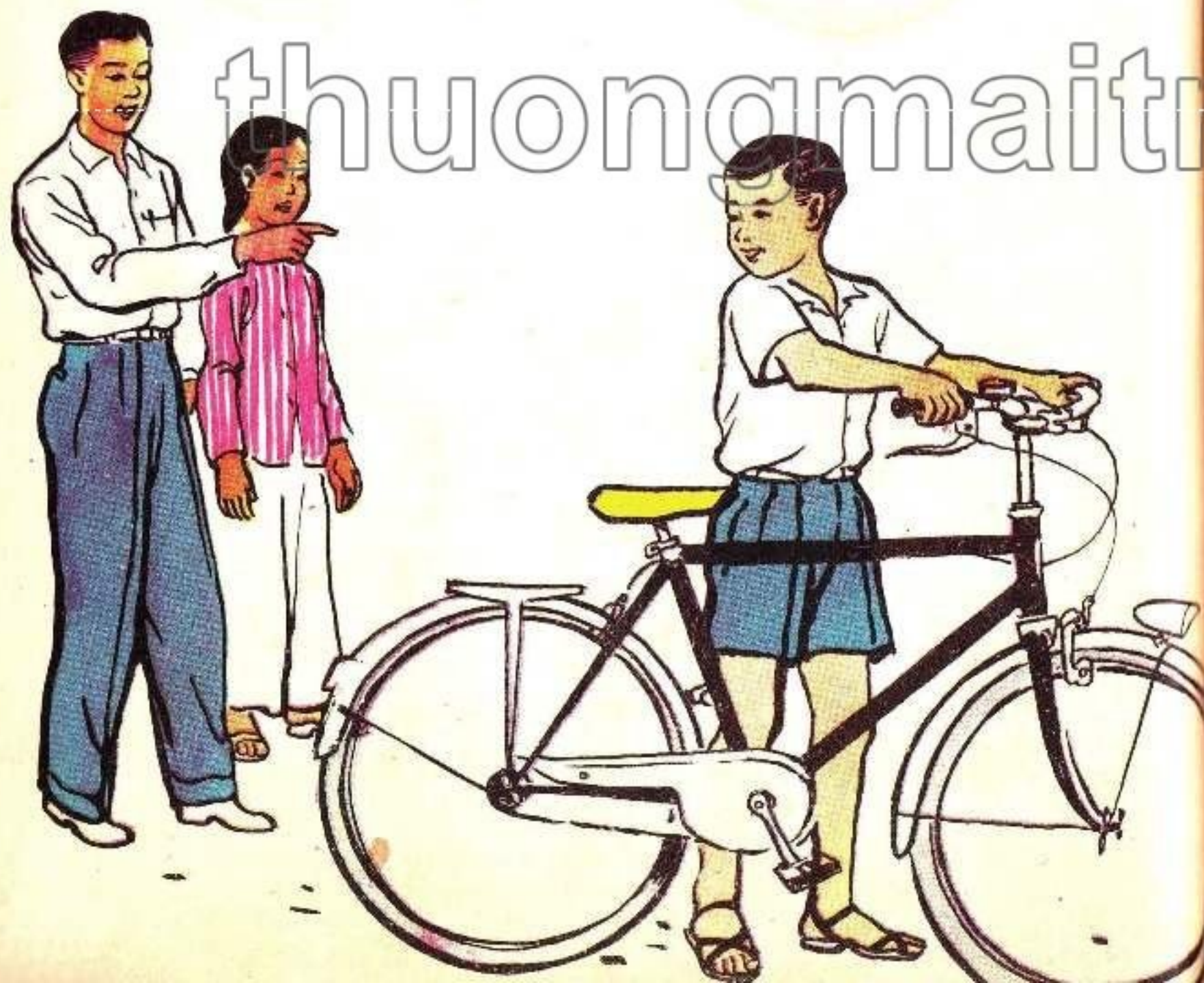
*Khi nghe tiếng trông vào học, em vội-vàng đến trước lớp,
 sắp hàng ngay-ngắn.*

(1) vói tay

Chương IV

BÀI 2 : ĐÈN XE ĐẠP.

Cơm tối xong,
 Hiền định đèn nhà Tươi mượn quyển sách công-dân.
 Hiền vừa đẩy xe đạp ra khỏi ngõ,
 Vinh gọi : « Đèn không cháy, để anh sửa lại. »
 Hiền đáp : « Không sao đâu, anh !
 Không ai phạt học trò đâu !



Em lại quen các cảnh-sát-viên trong vùng nầy. »
 Vinh khuyên em : « Dầu sao, ta phải trọng pháp-luật.
 Pháp-luật bảo-vệ tánh-mạng ta.
 Đi xe đạp không đèn rất nguy-hiêm.
 Xe khác không trông thấy ta, tai-nạn khó tránh. »
 Tuyệt tiếp : « Đi xe không đèn,
 Có gì xảy ra, thì lỗi về phần ta. »
 Hiền hiểu rõ bốn-phận phải tuân pháp-luật.
 Hiền đẩy xe vào nhà, cậy anh sửa giùm đèn.
 Xong, Hiền vui-vẻ lên xe đạp đèn nhà bạn.

Em luôn luôn tôn-trọng pháp-luật.

Chương IV

BÀI 3 : HIỀN, ĐỘI-TRƯỞNG GƯƠNG-MẪU.

Chiều thứ bảy, thầy kiểm-điểm công việc mỗi đội.

Thầy hỏi : « Đội nào nhận công-tác vệ-sinh ? »

Tươi, đội-trưởng đội Nguyễn-Trãi đứng lên thưa :

« Tuần này, chúng con nhận trách-nhiệm về vệ-sinh,
Nhưng hôm qua chúng con đền lớp trễ.

Chúng con xin nhận lỗi ! »

Thầy gật đầu, mỉm cười, rồi hỏi tiếp :

« Đội nào lo trang-trì lớp trong tuần ? »

Liên-đội-phó lễ-phép :

« Thưa thầy, đội Lê-Lợi !

Đội Lê-Lợi làm cho lớp đẹp lên :

Lớp ta có thêm nhiều tranh-ảnh và châm-ngôn mới.

Thầy nhìn-nhận :

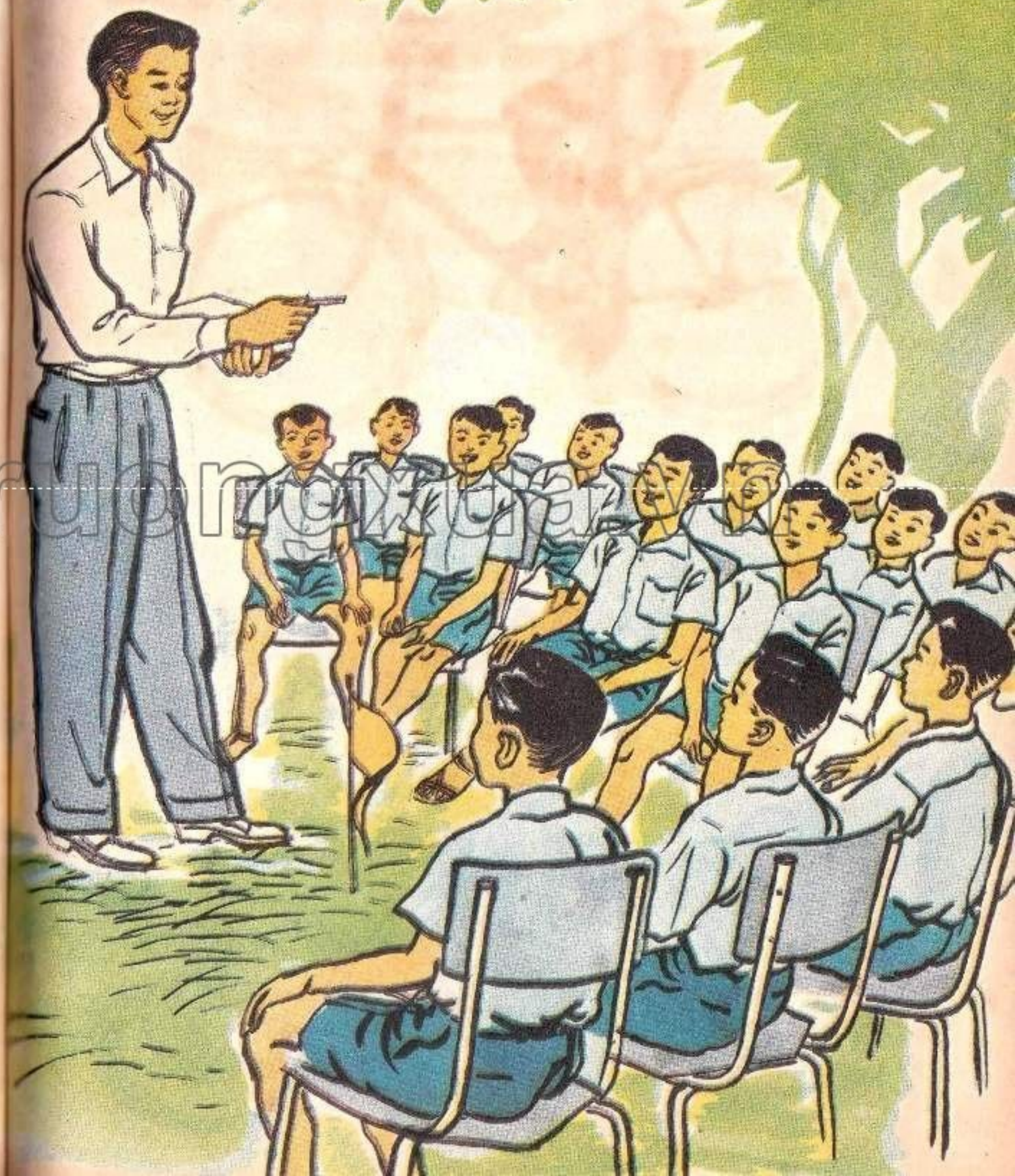
« Đội Lê-Lợi làm tròn bốn-phận.

Đội Lê-Lợi xứng-đáng lãnh cờ danh-dự.

Hiền khéo-léo diu-dắt đội Lê-Lợi.

Hiền là một đội-trưởng gương-mẫu. »

Em vui lòng nhận trách-nhiệm và cố-gắng làm tròn bốn-phận.



BÀI 4 : CHIẾC XE VẾT-BA.

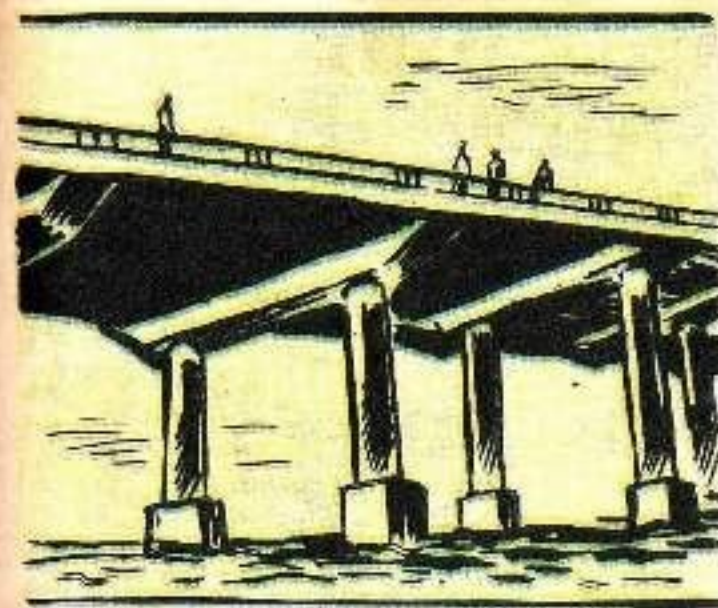
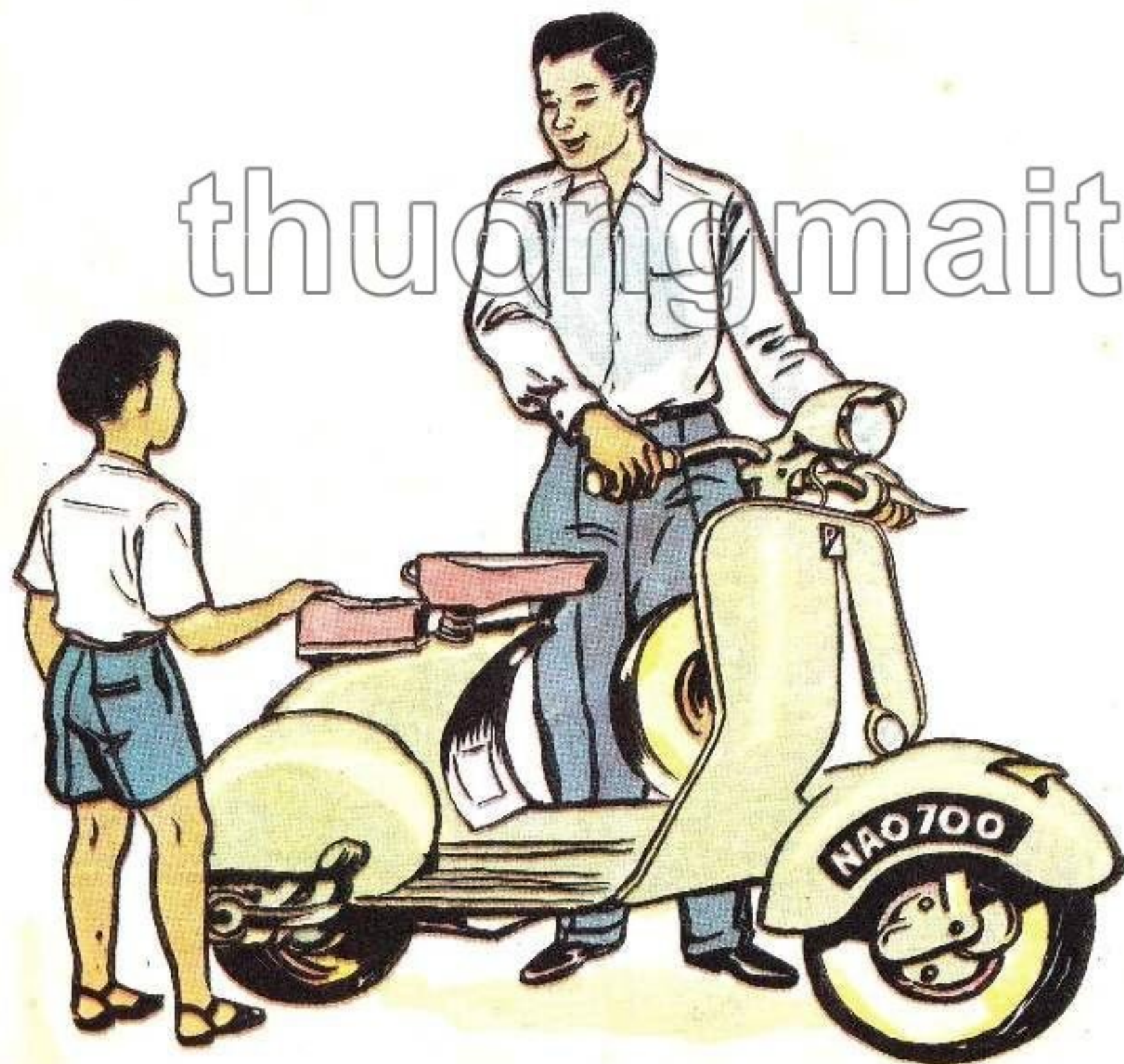
Vinh đẩy xe vết-ba ra tới ngõ.

Hiền đang chơi gần đây, chạy đèn vồn-vã :

« Anh hai đi đâu đó, anh hai ? »

Vinh đáp : « Anh đi đóng thuê xe vết-ba. »

« Ừa, phải đóng thuê xe vết-ba nữa sao anh ? »



— « Có chớ, vết-ba thuộc loại chịu thuê.

Mình có xe nhưng cũng cần có đường để đi.

Mình đóng thuê, chánh-phủ mới có tiền đắp đường.

Chánh-phủ còn thuê các thứ thuê khác :

Như thuê chợ, thuê đất, thuê hàng-hóa. . .

Nhờ vậy, chánh-phủ cất trường học, nhà thương. . .

Đóng thuê là góp phần vào việc lợi-ích chung »

Hiền vội-vàng tiếp : « Chúng ta có bốn-phận phải đóng thuê. »

Vinh xoa đầu em khen : « Phải. Em thông-minh lắm.

Em vào rửa mặt, thay quần áo rồi đi với anh. »

Đóng thuê là góp phần vào việc lợi-ích chung.



Chương IV

BÀI 7 : BẦY ÉN ĐÁNH QUẠ.

Vinh, Tuyết, Hiền đi chơi vùng Phú-Lâm,
Bỗng Hiền reo lên :

« Á ngộ, chị Tuyết ơi, quạ mà thua én ! »

Hiền vừa nói, vừa chỉ về phía trước :

Một bầy én đang đánh đuổi một con quạ.

Tuyết cũng lầy lăm lạp, bàn với em :



« Có lẽ con quạ ấy bệnh, Hiền à ! »

Vinh bật cười rồi giải-thích ngay :

« Không phải con quạ ấy bệnh đâu hai em.

Vào tháng bảy quạ và én hay đánh nhau.

Én biết sức yếu nên họp thành đoàn chồng quạ.

Người ta nói : Quạ sói đấu vì phải đội cầu. (1)

Nhưng có lẽ quạ bị én mổ rụng lông.

Nhờ biết đoàn-kết, én thắng được quạ. »

Hiền góp ý : « Hèn chi thấy em thường bảo :

Đoàn-kết thì mạnh. »

Đoàn-kết thì mạnh.

(1) Đây là tích Chức-Nữ Ngưu-Lang. Tục truyền hằng năm đến ngày
mùng 7 tháng 7, quạ đội cầu cho Ngưu-Lang Chức-Nữ gặp nhau

Chương IV

BÀI 8 : THẦY AI TẾ, NÊN AN-ỦI !

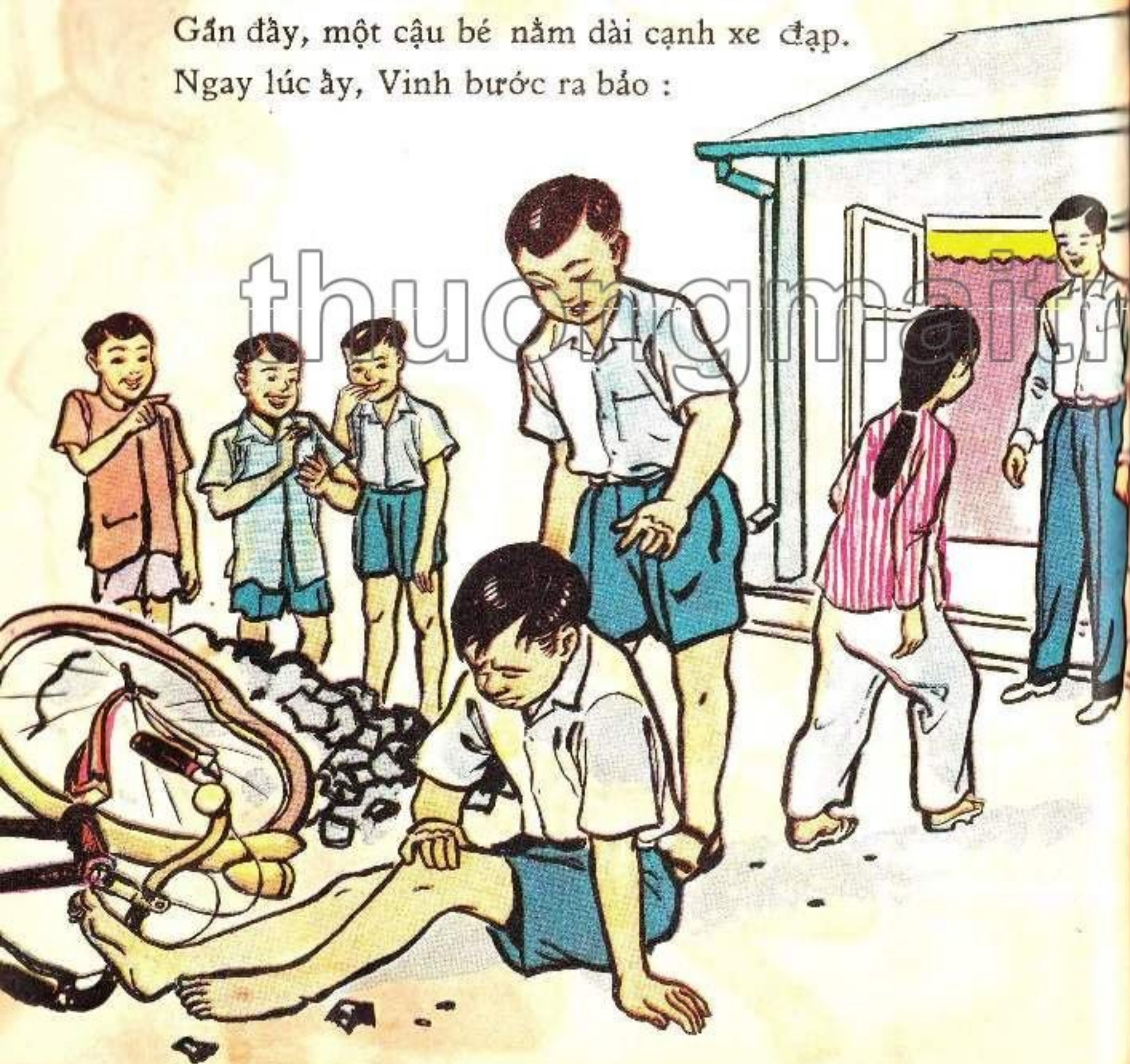
— « Ê tụi (1), làm gì đâm đầu vô đồng đá vậy ! »

Nghe tiếng la chê-nhạo, Tuyết, Hiền chạy ra xem :

Một đám trẻ vây quanh đồng đá.

Gần đây, một cậu bé nằm dài cạnh xe đạp.

Ngay lúc ấy, Vinh bước ra bảo :



« Hiền, lại xem anh ấy có sao không em ! »

Cậu bé ôm chơn khóc sướt-mướt.

Đầu gối đập vào đá, rớm máu.

Tuyết lật-đật chạy vào nhà ôm hộp thuốc ra.

Vinh xức thuốc và băng vết thương xong cho cậu bé.

Vinh bảo em :

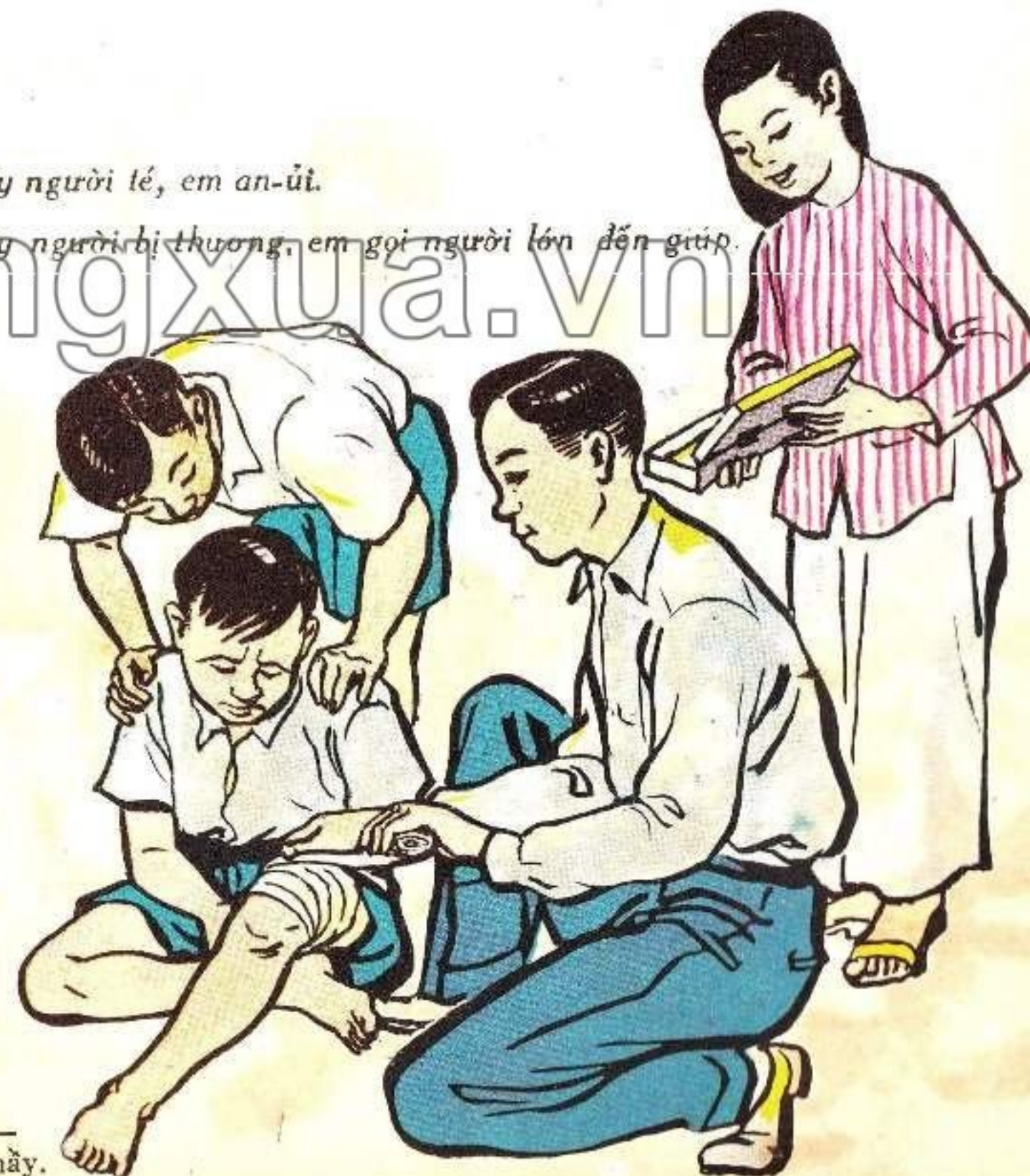
« Hiền, em lại phải quần áo cho anh nấy đi !

Thầy ai tế, đừng chê-nhạo, phải tỏ lời an-ủi.

Nếu người bị thương, phải gọi người lớn đến giúp. »

Thấy người té, em an-ủi.

Thấy người bị thương, em gọi người lớn đến giúp.



(1) bây, mầy.



Chương IV

BÀI : 10 HỌC ÔN

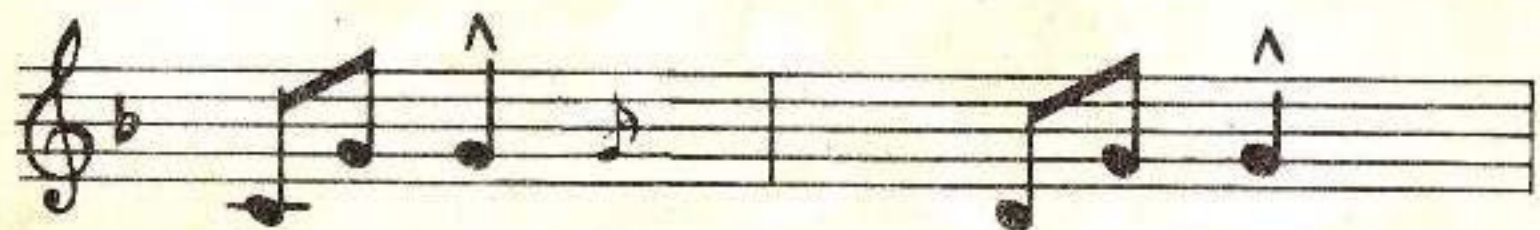
HỌC LÀM CÔNG-DÂN TỐT.



Việc hữu-ích cho toàn-thể các
Trọng phép nước, giữ gìn Tổ-Quốc,



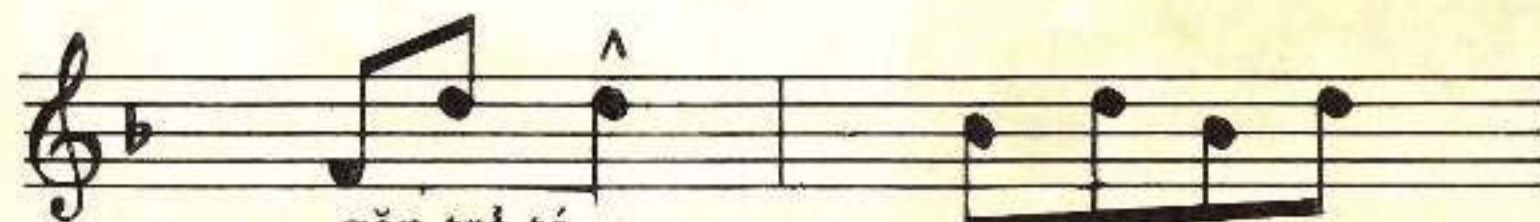
em cõ-gắng chung lo.
tranh-dầu chống xâm-lãng.



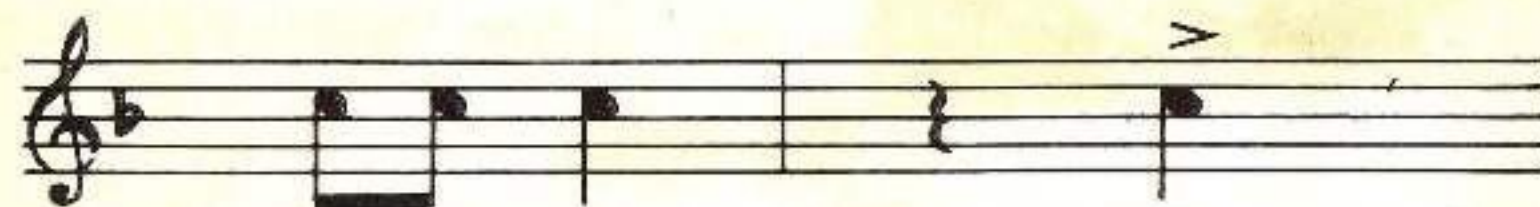
Đội em tuân kỷ-luật, thương-yêu
Phận công-dân bảo-vệ non sông,



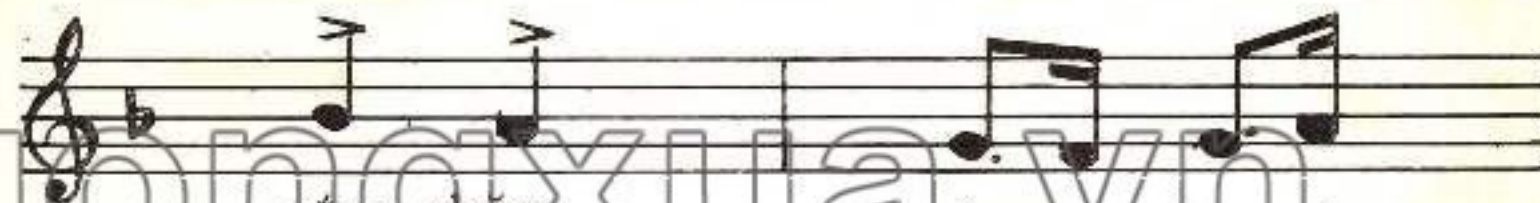
nhau, hết tâm đoàn-kết
đem hết tâm đoàn-kết
Và khi em
Và, luôn luôn,



gặp trẻ té,
vì đất nước,
thì sẵn-sàng đỡ-
nguyện hết lòng giúp



nâng chăm-nom,
cho nhân-dân.
Sốt-
Sáng-



sáng chăm-
suốt chăm-
lo mọi công-tác
lo dựng xây nước



trong trường.
nhà.



BẢNG-KÊ

SÁCH BẢO GIÁO-KHOA TIÊU-HỌC
DO BỘ QUỐC-GIA GIÁO-DỤC
XUẤT-BẢN

SÁCH ĐÃ IN :

— Quan-sát lớp Ba	Một nhóm giáo viên	10\$
— Toán-pháp lớp Nhât	- nt -	14\$
— Quốc-sử lớp Tư (in lần thứ 11)	{ Phạm-văn-Trọng Huỳnh-văn-Đỗ	18\$
— Địa-lý lớp Tư	{ Trần-trọng-Phan Phạm-văn-Vệ Văn-công-Lầu Lưu-văn-Lê	14\$
— Công-dân lớp Năm (C. N.)	{ Nguyễn-trí-Phùng Đặng-văn-Nghiệp Huỳnh-công-Tú Lê-văn-Lực Phạm-thành-Gia	14\$
— Công-dân lớp Tư (C. N.)	- nt -	18\$
— Công-dân lớp Ba (H. S.)	{ Văn-công-Lầu Huỳnh-công-Tú Phạm-văn-Vệ	12\$

— Công-dân lớp Ba (C. N.)	{ Văn-công-Lầu Huỳnh-công-Tú Phạm-văn-Vệ	16\$
— Vệ-sinh lớp Ba (H. S.)	{ Nguyễn-huy-Côn Nguyễn-văn-Hòa Lê-đình-Huyền Bùi-văn-Bảo	16\$
— Vệ-sinh lớp Năm (C. N.)	- nt -	8\$
— Vệ-sinh lớp Tư (H. S.) (1)	- nt -	15\$
— Vệ-sinh lớp Tư (C. N.)	- nt -	12\$
— Vệ-sinh lớp Ba (H. S.) in lần 11	- nt -	16\$
— Vệ-sinh lớp Ba (C. N.)	- nt -	18\$
— Trò chơi	Trần-văn-Thao	12\$

SÁCH ĐANG IN

- Vệ - sinh lớp Nhì (H.S.) và (C.N.)
- Công-dân lớp Năm (H.S.)
- Công-dân lớp Tư (H.S.)

x^{xx}

TẬP - SAN GIÁO - DỤC

- Tiểu-học Nguyệt-san : cả niên học 9 số in làm 2 tập:
(1962 — 1963) tập I : 15\$
tập II : 16\$

2

huongmaitruongxua.vn

In lần thứ nhất
100.000 cuốn

In tại Nguyễn-trung-Thành
55, đường Phát-Diệm
SAIGON

Giá bán bắt buộc :

12\$